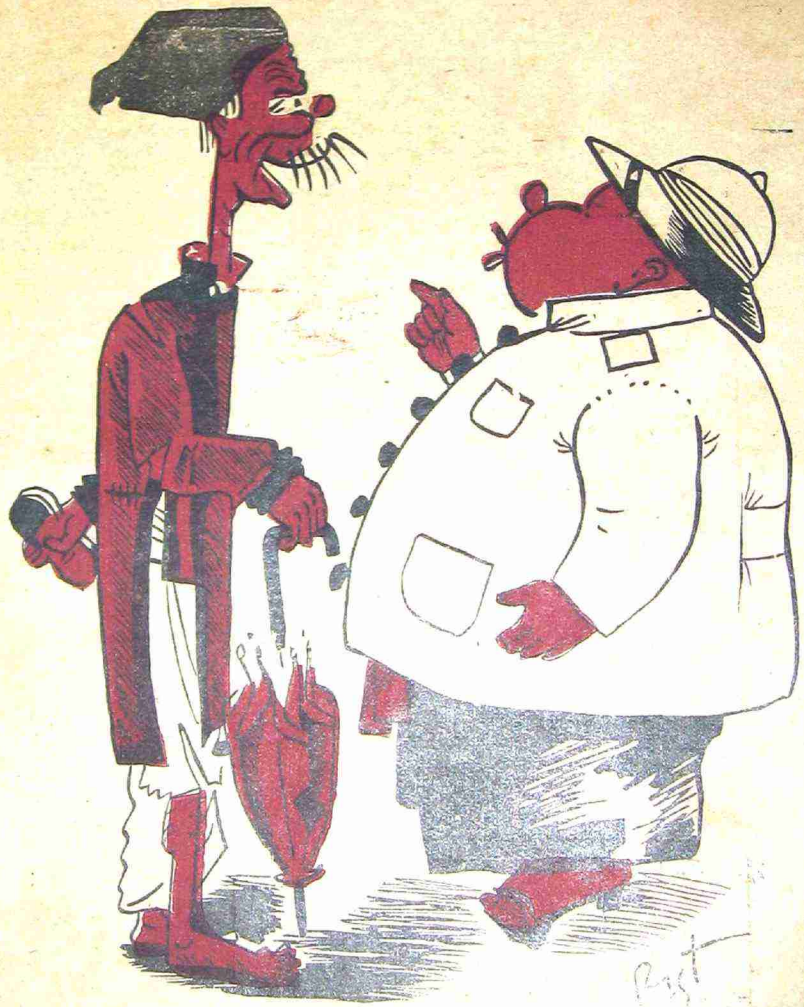




Tin các báo — Trong số tiền ba triệu của nước Pháp gửi giúp dân bị lụt, sẽ trích ra một triệu rưỡi để cho các điền chủ Nam-kỳ vay không phải chịu lãi.



THƯ KIẾN
TRUNG QUOC
C
563

LÝ TOÉT — Ngoài Bắc chúng tôi bị lụt lội, hạn hán nhiều, mà nhà nước lại chia cho có một triệu quan tiền tây, còn ở trong Nam, các bác đã giàu lại được những một triệu rưỡi.
XÃ XÊ — Chính chia như vậy là công bằng. Các bác gầy gò ốm dói thể kia ăn được mấy tí. Còn chúng tôi béo tốt thể này tất phải ăn nhiều. Và lại bọn điền chủ chúng tôi mới cần tiền mua dầu sáng đi ô tô, chứ các bác thì làm quái gì có ô tô ?

Vạn Năng Linh Bồ

Một thứ thuốc bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này!

Thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, tim lợn, óc lợn, cao bầu, cao ban long... và nhiều vị thảo mộc quý giá nên bồi bổ cho cơ thể người ta rất mau chóng.

Những người gầy còm, ho về đêm, trong người nhọc mệt, kém ăn (ngủ), những người làm việc bằng trí khôn nhiều quá, tâm thần chán nản; hay quên, hay đánh trống ngực, những người biếm mọn con cái, những người có đẻ không có nuôi, những người đẻ non, những người vì thú dâm mà sinh ra đau thân, ù tai, mờ mắt, loãng tinh hoạt tinh, những người sau khi đau ốm, đau mỗi thân thể, thờ không đều, gân xương lỏng lẻo, đêm nằm chiêm bao, mộng dị, dùng thuốc này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết các

bệnh kể trên. Thực là một thứ thuốc rất hay, chữa khỏi hết thầy các bệnh bởi kém sức khỏe mà sinh ra.

Các cụ già đau mình mẩy, đau ngực, mờ mắt, những người làm việc hàng ngày tổn hại đến sức khỏe, những người trẻ tuổi học hành tư lự quá độ, kém trí khôn, ít trí nhớ... dùng thuốc Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách tăng thêm tuổi thọ, thần hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn! Vạn Năng Linh Bồ số 90 của Lê huy Phách — một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này — giá 1500 một hộp.

Bại Thận, Di Tinh, Mộng Tinh

Dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh ở thận

Kể có hàng trăm nghìn thứ thuốc bổ thận... nhưng ai cũng phải công nhận thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách là hay hơn cả, vì thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm rất công phu, có vị phải tìm phơi hàng tháng để lấy thổ khí, có vị phải trộn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thổ khí và đất nhất là vị « Hải cầu thận ». Những người bại thận: tiểu tiện trong đục bất thường, đau lưng, mờ mắt, ù tai, tóc rụng, tinh khí loãng kém đường sinh dục, hoặc

sinh ra mộng tinh, di tinh, hoạt tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, liệt dương... hoặc những người sau khi khỏi các bệnh phong tinh: ướt quai đầu, đau lưng mờ mắt... dùng thuốc Lương Nghi Bồ Thận của Lê huy Phách khỏi hết các bệnh, tốt đường sinh dục về sau, bệnh lâu năm làm cũng chỉ dùng 2 hộp đã thấy hiệu nghiệm rất nhiều. Giá 1500 một hộp.

Đàn bà bất điều kinh, khí hư

Nhà thuốc Lê huy Phách có nhiều phương thuốc chữa các bệnh của phụ nữ rất thần hiệu, đã được nhiều các bà tin dùng, đều được trăm phần như ý nhất là các thứ thuốc điều kinh và khí hư, ai cũng công nhận thuốc Lê huy Phách là hay hơn cả!

Điều kinh chủng ngọc số 80, giá 1500 — Riêng chữa các bà bất điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, hoặc 2, 3 lần trong một tháng, sắc huyết tím nhạt, ăn ngủ không điều hòa, vàng da, nhức óc, ù tai, đau bụng... Dùng thuốc này kinh nguyệt đã mau điều hòa lại chóng có thai nghén. Thực là một thứ thuốc cầu tư

rất đắt dụng.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00 — Riêng chữa các cô có bệnh bất điều kinh... Dùng thuốc này kinh hành đúng hạn, da đỏ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm về đẹp.

Đoan cân khí hư ăn số 37 giá 1p.00 — Ra khí hư vàng, trắng, tiểu tiện trong đục bất thường, có giả có cặn... kinh nguyệt bất điều, đau bụng nổi hồng... dùng thuốc này kèm với « Tảo nhập khí hư trắng » số 38 giá 0p.50 — khỏi hẳn bệnh khí hư, lợi đường sinh dục về sau.

Những thứ thuốc độc tài Chữa bệnh Lậu, Giang - Mai

Những ai mắc bệnh Lậu, Giang-mai đã chữa đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn trở ra... Dùng thuốc Lê huy Phách nhất định bệnh khỏi tuyệt nọc. Các thứ thuốc chữa bệnh phong tinh của Lê huy Phách là những thứ thuốc độc tài, công hiệu lạ thường, dù mới mắc hay đã lâu dùng thuốc Lê huy Phách đều khỏi cả.

Lậu kinh niên: thường ngày vẫn ra mủ, hoặc phải đi lại 3, 4 lần... tiểu tiện đục, vẫn... dùng Lậu mủ số 10 giá 0p.50 kèm với Tuyệt Trùng số 12 giá 0p.60 — bệnh rất mau khỏi. Công hiệu của hai thứ thuốc này không thể nói hết được. Đã hàng nghìn vạn người chữa đủ các thứ thuốc tây, ta, tiêm đã chán, uống đã chán mà bệnh vẫn trở ra... dùng hai thứ thuốc này, bệnh khỏi tuyệt nọc — Thực là hai thứ thuốc độc tài chữa bệnh Lậu kinh niên.

Lậu mới mắc: tức buốt, dái rất, nóng bàng quang, ra mủ nhiều 11, vàng, xanh... dùng thuốc năm-1935 số 70 của Lê huy Phách khỏi hết

các bệnh này. Bệnh Lậu mới mắc dùng thuốc này của Lê huy Phách hay nhất, mau khỏi nhất, giá 0p.60 một hộp.

Giang-mai số 18 giá 1p.00: lờ loét quai đầu, mọc mào gà, hoa khế, phát hạch lên soài, đau xương, đau tủy, phá lở khắp người... nặng, nhẹ dùng thuốc Lê huy Phách 2 hộp khỏi hẳn! Thực là một thứ thuốc bay vô cùng đã làm lần áp hết thầy các thứ thuốc giang mai mà người ta đã thấy ở xứ này.

Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60: Lậu, giang mai, hạ cam chưa tuyệt nọc, sinh nhiều biến chứng về sau: tiểu tiện trong đục bất thường, có cặn, có vẩn, đau xương, rức tủy, mỗi một thân thể... cùng trăm nghìn bệnh tật khác nữa, căn nguyên chỉ bởi nọc bệnh chưa khỏi dứt... uống Tuyệt Trùng số 12 kèm với « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, mọi điều như ý. Hai thứ thuốc này đã được vạn vạn người dùng qua đều công nhận là hai thứ thuốc hay nhất ở xứ này.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, Boulevard Gialong (Hàng Giò) HANOI

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI: Hải-phong: Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh: Việt-long 28 Rue Champoux. Thái-binh: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-dương: Ph 5 Tân, 3 phố Kho Bọc. Ninh-binh: Ich tri, 41 Rue du Marché. Bac-ninh: Vinh-Sinh, 184 phố Tiên-An. Hông-ay: Hoàng-đào Quy, 5 Théâtres. Yên-bay: Thiên-dinh-Đường, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy 24 Galliéni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 3 Avenue Courbet. Lạng-sơn: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue de Sel. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh: Sinh-Huy, 59 Phố Ga Huế: Văn-Hóa, 29 Pas Bert Qui-ahon: Trần-vân-Thắng, Avenue Khải-Định Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Tuy-hóa: Thanh-Tâm Phan-rang: Bassa Từ-sơn. Phan-rí: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam đức phòng. Quảng-ngãi: Lợi Hưng, Route Coloniale. Falco: Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pa om Penh: Huỳnh-Trí, 15 Rue Obier. Kampot: Bazar Song-Đông. Thakhet: Matson Chung-Ky, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đến có đại-lý cả

Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-IX.

Sở sau là số đặc biệt THANH NIÊN

ra ngày chủ nhật 19 Jun

NGÀY NAY, SỐ ĐẶC BIỆT THANH NIÊN

ĐẠI THÈ

Tình tốt và tinh xấu của Thanh Niên.

Thanh Niên với gia đình, xã hội.

Thanh niên dân quê của Trần Tiêu
 — lao động » Khuất duy Tiến (nhóm Tin Tức)
 — tri thức » Đào duy Kỳ, lãnh tụ đoàn Thanh niên dân chủ

THANH NIÊN HỌC SINH

Học sinh với nhà trường của Xuân Diên

Những câu giải đáp lượm lặt trong trường Đại học của Trường Bách

Lời tự thuật của một thanh niên của Trường Bách

Ý kiến của các ông Ng. bình Nghiên trong A.G.E.I., P.H. Quát, cựu hội trưởng

Phóng vấn các học sinh

| Tổng hội sinh viên

Qua quán trọ phóng sự của Trọng Lang

Đi học để làm gì ?

Điều tra trong các học sinh

Thanh Niên truy lạc của Trọng Lang

NHỮNG CÁCH GIẢI TRÍ MỚI của THANH NIÊN

Quán trọ Thanh Niên

Phiếm du và cảm trại

Hướng đạo đoàn

THANH NIÊN TRONG CON MẮT CÁC BẠC

LÃO THÀNH

Các ông Lê Dư, Cử Tôn, Bùi đình Tá, T. T. Kim, Ng. xuân Đai, v. v...

Ý kiến của các bạn Thanh Niên trong nước

Thanh-Niên với công việc xã hội của Nhật Linh

— với Hướng đạo » Ng. v. Nhân

— với Ánh Sáng » Vũ đình Hộc

— với nạn Thất Học » Phan Thanh

Công việc Thanh Niên » Hoàng gia Lĩnh

Đời trẻ trung » Cung Gia Nguyễn

Tình thần đoàn kết » Xích Đạo

Thanh Niên trong con mắt Phụ Nữ » Đào mộng Hoa

Các cuộc phỏng vấn : Các Ông : Võ hiền Hoàng-trọng-Phu, Phạm-Quyên Thượng thư Bộ Giáo-dục Nam-Triều, Phan-hội-Châu, Huỳnh-thúc-Kháng chủ báo Tiếng Dân, Trần-huy-Liệu chủ báo Tin Tức, Nguyễn-vân-Huyền tiến sĩ văn chương, v. v...

Những bài của : Hoàng-Đạo, Thế-Lữ, Khái-Hưng, Xuân-Điêu, Thạch-Lam, Trọng-Lang, Thanh-Tĩnh, Trường-Bách, v. v...

Và nhiều bài nữa, truyện vui, tranh khôi hài, v. v... với LỊCH TRINH của THANH NIÊN ta, tranh vẽ của RIGT.

Một số đặc biệt xưa nay chưa từng có... 32 TRANG — Giá 0\$15

CHÍNH TRỊ VÀ ĐẢNG PHÁI

VÀI LỜI NÓI THÊM

CHÚNG ta đã lần lượt xem qua chủ nghĩa của các đảng phái chính trị. Đảng nào cũng tự cho chủ nghĩa của mình là hữu lý, là một lý tưởng có thể cải hóa xã hội, đưa nhân loại hay nói giống đến sự hạnh phúc hay sự cường thịnh. Đảng phái và chủ nghĩa chính trị, ta nhận thấy rất là phức tạp, nhưng chung qui ta có thể gom lại thành bốn hạng : những chủ nghĩa có tính cách thần bí, những chủ nghĩa dân chủ, những chủ nghĩa quốc gia và những chủ nghĩa xã hội.

Những chủ nghĩa có tính cách thần bí, chủ nghĩa thiên mệnh, ngày xưa rất thịnh hành nhưng nay đã trở nên suy vi. Những nước tôn để quyền đến nay còn rất ít : bên Âu-châu chỉ còn nước Anh, nước Ý và nước Lô-mã-ni, ở Á-châu còn nước Nhật, ở Mỹ-châu, không có một nước nào, còn bên châu Phi, nước Á vừa mới trở nên một thuộc địa chính thức của nước Ý. Nước quân chủ đã còn ít như vậy, chủ nghĩa tôn quân ở những nước ấy nay lại còn pha rất loãng nữa. Ở Anh, Ý, quân quyền chỉ còn là một cái xác không hồn ; thực ra, ở đây, chủ nghĩa dân chủ đã dẫn đường, điềm đạm chiếm lấy địa vị của chủ nghĩa quân chủ rồi. Ngày xưa, bên Tàu, về

đời Đông Chu, vua nước Vệ là Vệ-Hiếu-Công mà ngôi, cho người về nói với tá tướng là Ninh-Hĩ nếu giúp được về nước thì quyền chính đều trao cả cho, Vệ-Hiếu-Công chỉ giữ việc cúng tế mà thôi. Công-tôn Chuyên bảo : «Chúa công bảo rằng giao hết quyền chính cho Ninh-Hĩ, tôi chắc sau này sẽ không giữ được lời hứa. Thiên hạ có ông vua nào lại không có quyền chính ! » Vua nước Anh bây giờ, hay vua nước Ý cũng vậy, chỉ còn là một ông Vệ-Hiếu-Công giữ trọn lời hứa mà thôi.

Chủ nghĩa dân-chủ hiện giờ được tôn trọng ở nước Pháp, nước Hoa-Kỳ, nước Trung Hoa, các nước ở Nam-Mỹ, cũng đương trải qua một thời kỳ khó khăn. Chế-độ nghị-viện, then chốt của chủ nghĩa dân-chủ, bị công kích kịch liệt ; về phía cực tả hay về phía cực hữu, họ cũng lấy đó để làm đích để mà bắn cá. Tuy hiện nay vẫn là một chủ-nghĩa được phần đông nhân-loại phục tòng, nhưng kẻ thực giả nhiều người coi chế-độ dân-chủ như một chế-độ tạm thời, không chống thì chậy sẽ cũng nhường chỗ là cho một chế-độ quốc-gia-phát-xít.

Hai chủ-nghĩa quốc-gia-phát-xít và chủ-nghĩa xã-hội, tuy sinh sau đẻ muộn mà đã tỏ

ra có sức mạnh đáng đề ý. Chủ nghĩa xã-hội, mới phát sinh được gần một thế-kỷ — tôi muốn nói chủ nghĩa xã-hội duy vật — mà đã được nhiều người, rất nhiều người hưởng ứng. Là vì chủ-nghĩa ấy lập luận chắc chắn, khiến cho kẻ tri thức nhận rõ tính cách khoa học của chủ nghĩa ấy, lại vì chủ nghĩa ấy nêu ra sự bình đẳng cho cả nhân loại, khiến cho giai cấp thợ thuyền và những giai cấp thấp bé thường bị đè nén trong xã hội nức lòng coi như con đường thoát ly ra khỏi vòng lao l ung. Chủ nghĩa quốc gia phát xít ra đời là để chống chọi lại chủ nghĩa xã hội. Bao nhiêu năng lực của những giai cấp quyền lợi ngược với chủ nghĩa xã hội đều kết tinh lại để cố giữ cho tình th ăn chủ nghĩa xã hội khỏi lan ra. Chủ nghĩa xã hội hiện giờ thực hành một cách mạnh mẽ ở Nga, nơi đảng cộng sản đương nắm chính quyền. Ngoài ra, ta còn có thể nói rằng chủ nghĩa ấy ảnh hưởng rất lớn ở bốn nước Suède, Norvège, Danemark và Finlande, bốn nước sung sướng trên hoàn cầu. Chủ nghĩa quốc gia phát xít hiện có ở Đức, ở Ý, và một phần Tây-ban-Nha, (Xem tiếp trang sau) Hoàng-Đạo

Cần chấp hành tuần...

TUẦN lễ này là một tuần lễ lớn lao của sự khôi hài, của « Trần phong ba ». Giá gọi nó là tuần lễ ghê lở cũng được, mà được thực, chỉ cần xin rạp chiếu bóng Olympia chữa giùm chữ A ở cái bức vẽ quảng cáo treo trước rạp ra chữ E là xong : « Grande semaine de gale » (tuần lễ ghê lở lớn lao).

Kề thì những vai chính, vai phụ trong phim « Trần phong ba » của cái tuần lễ lớn lao ấy chẳng ghê lở tí nào. Trái lại, họ rất lành lặn, bèo lốt. Cò Yên lại có cả bộ vú nảy nảy mà cô muốn khoe với công chúng. Ông sinh viên cao đẳng Nghiêm thì có tâm thần đầy đặn, vạm vỡ mà ông cũng muốn khoe nốt, nên bỏ học về đi cấy cày, để có dịp cỡi trâu và vác cây. Còn các cô vũ nữ Tàu thì cố nhiên không ghê lở rồi, vì nếu các cô gái Tàu mà ghê lở thì nguy hiểm lắm.

Vậy thì nếu có bệnh ghê lở trong phim « Trần phong ba », chữ « ghê lở » chỉ có thể dùng theo nghĩa bóng, để là cái nhà tranh lụp xụp của ông cụ thân sinh ra cậu Nghiêm chẳng hạn, cái nhà chỉ có bề mặt (đáy thì dùng nghĩa đen). Trong qua hai cái cửa chắn song gỗ thấy cả bóng lá cây rung rinh trên tường ở phía trong nhà. Thế mà khi người ta bước qua ngưỡng cửa thì lạ lùng quá ! chân song gỗ đã biến thành chân song sắt uốn hoa lung tung xây vào tường gạch dày và kiên cố. Có cả cửa sổ rộng mười sáu hàng kính để ngang để chỉ Nghiêm dùng mong ngóng tin chồng nữa ! Thực là tàu thực là kỳ kỳ quái quái như truyện Kiêm hiệp, Kiêm tiên vậy.

Còn nhiều sự kỳ quái. Thí dụ như hai cái đầu đen của hai ông già đi đôi với hai bộ râu bạc phờ cũng

của hai ông già ấy, hai bộ râu dài hồ dơi dà nên chỉ chực rơi, lại như cái xe điện hai tầng của thành phố Hanoi, và cái quần tàu, cái áo cánh lâu của các vai Annam, như cái... hầu hết rơi cái trong phim.

Nhưng biết đâu đó không phải là một thâm ý của bọn a tui từ Việt-Nam» và nhà «giàn cảnh» Tàu, bác sĩ Kenny Sio? Biết đâu họ đã không đổi phim bị dặt « Trần phong ba » ra một phim khôi hài? Nếu thế thì họ đã đạt tới mục đích của họ rồi, vì thiết tưởng từ ngày thuật chiếu bóng ra đời đến nay, chả có một phim nào làm cho người ta tức cười bằng phim « Trần phong ba ». Và tôi thành thực cảm ơn các nhà khôi hài trừ danh đã cho tôi một trận cười hả dạ, và rộn rã như tiếng gió (phong) tiếng sóng (ba) ở ngoài bãi biển Đồ-sơn.

Tôi cười, cười từ đầu đến cuối phim. Còn ai nín cười được, cười thêm hay cười to cũng thế, khi nghe ông giáo và ông sinh viên trường cao-đẳng diễn giảng khoa tâm lý ! Khi nhìn thoáng nhỏ Năng, với cái ó và cái khăn trắng quàng cổ, mùa mệnh bóng rờn như một vại hề trên sân khấu Ngô Sâm Công !

Cười thế đã thấm vào đâu ! Chúng ta còn phải cười cả ở đoạn có Dung trêu tin chồng chơi bời, tìm ghê để ngã ngũ xuống, hay ở đoạn anh sinh viên bị đuổi đám đầu xuống sống tự tử. Thực là khổ lắm cho chúng ta, nhưng biết sao, các nhà tài tử nhất định bắt chúng ta phải cười thì chúng ta khóc sao được !

Chinh có Dung lúc khóc, tiếng khóc của cô ấy cũng chỉ là tiếng

BUỔI CHIỀU BÓNG ĐẶC BIỆT Giúp «Quý dựng thôn Ánh Sáng đầu tiên» ở Haiphong

Tại rạp MAJESTIC

ngày thứ tư 15 Juin 1938, từ 5 giờ 45 chiều
Bạn Nhất Linh trong Ủy ban tuyên truyền đến thuyết về Phần giáo hóa của Đoàn Ánh Sáng.
Ba chạ Nặng tiên Ánh Sáng hát những bài ca Anh Sáng.
Cô Jeannine Tạ quang Cát hát nhiều bài ca và diễn mấy điệu khuê
VÀ PHIM

DESIR

với Marlène DIETRICH và Gary COOPER

GIÁ VÉ HẠ HƠN NGÀY THƯỜNG

mà thêm bao nhiêu trò vui phụ : 0\$20-0,40-0,60-0,80-1\$00
không quyền tiền, không bán chương trình, không phải trả «Droit des pauvres»

CÓ BÁN VÉ NGÀY TỬ BÂY GIỜ

ở Đoàn Sở Ánh Sáng số 28 phố Richaud :
suốt ngày từ 7 giờ sáng đến 10 giờ đêm

VÀI LỜI NÓI THÊM

(Tiếp theo trang trên)

cười làm cho khán giả cũng vui sướng cười theo : tôi muốn nói đoạn có ta bắt gặp chồng nằm với gái, ú ả chạy, vửa chạy vửa... u ú kêu, tiếng u ú ấy các tôi từ bảo là tiếng khóc, nhưng chúng ta nghe rõ ràng ra tiếng cười.

Ngòi cái mục đích khôi hài của bọn tài tử, ta không nên quên cái mục đích khuyến học của tác giả « Trần phong ba ». Tác giả cũng kích sự học? Nói cha mẹ cho con học nhiều vô ích, thà để con ở nhà đi cấy còn hơn? Đùng tin tác giả. Tác giả dùng trào phúng để ca tụng sự học đó.

Vi xem xong phim «Trần phong ba», ai cũng phải rùng rợn về sự thất học mà với vọng cho con đến nhà trường ngay để sau này dù nó không làm nên vương nên lưu danh gì, ít ra nó cũng không có cái can đảm ngông cuồng làm tài tử nhà múa trong một phim lai Hoa-Việt.

hải-Hưng

CÂU Ô

Tim việc làm

Trẻ tuổi, chăm chỉ, hiện đã học qua năm thứ ba ban Thỉnh-Chung, muốn tìm chỗ dạy học ở tư gia trong dịp nghỉ hè để có thời giờ học thêm: Xin hỏi M. Song-An - 8 Rue Thái-bình, Nam-định

Tìm bộ một nơi dạy học ở các tư gia gia Hanoi hay quanh thành phố.
Hỏi M. Giang, chez M. Luc-sy, huyện Hoàn-Lông - Hà-đồng.

Nhân đánh máy các đơn từ, bài vở.
May 104, người đánh máy rất giỏi, rất thạo.
Hỏi tại số 51 phố Tiên-Twin Hà-nội.

20 tuổi, đàng dấp, vui vẻ, thích làm việc, làm nghề publicité, biết đánh máy và thạo mọi việc nhà buôn. Tìm việc làm lương đủ sống.
Hỏi M. Phác-sinh-Dương 13 Cité Immobilière - Hanoi.

Cần người làm
Cần một người có bằng tú tài để dạy lớp nghỉ hè

Hỏi M. Phạm by Lương, Trại phố Vinh 1709q, Vinh-yên.

Hoàng Đạo

5 et 7, Rue Negret
Place Negret
HANOI
Hứa thuốc tây Vương Hoa Cửa Nam
1938
Thuốc m ở 1, giá hạ
Mở cửa cả buổi trưa

Pharmacie TIN
THAM HOANG TIN
Pharmacies de 1ère classe

VÕ-ĐỨC-ĐIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

3 - Place Négrier,
Bờ-hồ - HANOI

O' tình Thái-bích có chú Hà-câm-Kỳ, chuyên nghề cho vay ông lãi. Vì vậy chú trở nên giàu có, nhà ở tình lý rất nhiều và ruộng nương ở nhà quê lại nhiều hơn Nhà và ruộng này trước là của người khác, của các con nợ chịu ơn của chú.

Nhưng không may cho chú— và may cho người khác— việc làm của chú bị bại lộ. Nguyên chủ điền ruộng trong cuốn sổ tay những số tiền chú thực đã bỏ ra cho vay và tên các con nợ. Những số ấy, đem so với những số tiền điền trong các văn tự nọ, thì chỉ như con chuột đứng bên con bò. Một trăm điền làm hai ba trăm là thường; chú Hà-câm-Kỳ đáng lẽ sinh ra ở bên nước Chettys mới phải.

Nào chỉ có thế đâu? Chú còn nhiều mưu mẹo như một đàn Thù chính thức. Một thì dụ ông Đào ngũ Phúc vay của chú 3000, chú bắt điền lên 6000. Đến lúc vốn lãi nộp đủ, chú không trả văn tự, lại đem để lại cho người khác. Người này "kiến ông Phúc, và tịch biên gia-sản. Kết quả, ông Phúc mất không 8 mầu ruộng đáng giá 3200 đồng, nhà cửa trở nên sa sút.

«Thủ đoạn» anh hùng ấy, chú Hà-câm-Kỳ bầy giờ không thể chối được, vì trong quyển sổ tay, chính chú đã chừa rãnh số ba trăm ông Phúc vay, ông ta đã hoàn đủ số cho chú rồi.

Tuy vậy, chú vẫn cãi. Chú nói là tuổi đã cao, nên chú sinh ra lần cần, làm cần, mới sinh ra những sự làm lần như vậy. Nhưng làm lần lại có lợi gấp hai, gấp ba cho mình thì thật là một sự làm lần tình quái quá.

Chú Hà-câm-Kỳ sẽ bị nghị phạt, và sẽ bị trả lại con nợ những số tiền lãi nặng chú đã ăn không của người ta, điều đó không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng còn biết bao nhiêu chú Hà-câm-Kỳ khác, vẫn sống một đời thượng thư ở ngoài lưới pháp luật!

TAP-CHÍ Pháp-Việt bỗng dưng nghiêng mình xuống bôn phu xe tay. Vì thân thường cái tính cách nhân đạo của đạo lệnh cấm hai người ngồi một xe. Cấm như vậy là vì phu xe, vì thấy họ khổ sở lắm mới cho được sức nặng của hai người, tuy lắm khi hai người An-



BỐ — Tao bảo vứt xương vào góc mâm, sao lại không nghe mà lại cứ vứt ra chiếu thế?

CON — Nhưng con sợ không thấy góc mâm đâu cả.

NGU'OI' va VIEC

nam cáo không bằng một người lái hàng nặng. Rồi mai nữa điều phân nào của các phu xe làm ăn thấy khó hơn vất vả hơn vị khách đi, và kết luận rằng: làm việc nhân đạo ở xứ này khó thật.

Thực vậy, làm việc nhân đạo ở đây rất khó, nếu làm việc nhân đạo chỉ đến nửa chừng. Ở xứ này có câu châm ngôn: làm ân cho trót.

Phu xe kéo một người thấy thế: lúc ấy họ cũng cảm lòng nhân đạo của nhà Đốc-ly. Nhưng đến lúc hết buổi, họ thấy thu được ít tiền hơn mà vẫn phải trả cho cái và chú xe chừng ấy tiền thuế, thì họ thấy sự nhân đạo kia cay chua lắm. Nhất là lúc họ ăn cơm bữa thấy hầm hơn mà không có tiền trả, thì họ muốn đem sự nhân đạo kia trả lại cho người nhân đạo.

Vậy có mai nữa, kẻ phu xe đã không biết yên hưởng sự nhân đạo lại còn phẫn nản, thì cũng nên san sẻ sự mai mỉa ấy với người đã đặt ra sự nhân đạo ấy một đời chút.

Kể ra, nhân đạo nhất, thì không còn gì hơn là bỏ nghề xe tay, rồi đem đi binh phu xe đứng vào việc công tác hay khai khẩn nào, khiến cho họ có nghề khác trong tay, không đến nỗi thất nghiệp. Nhưng bằng không được vậy, thì cần phải bắt các chủ xe hạ giá cho thuê xuống 0,30 một ngày chẳng hạn. Có thế, phu xe ít khách mới vẫn mong sống không đến nỗi như trâu ngựa, nai lưng kéo nồi như trâu, mà ăn nằm lại không được bằng trâu.

Và lúc ấy, họ có phẫn nản, tha hồ mà than phiền rằng làm việc nhân đạo là một sự khó khăn ở đất nước bạc bẽo này.

LÀN được, được tin mừng, chúng tôi vội báo cho nạn dân: số tiền 3 triệu quan, -- nghĩa là 30 vạn bạc -- của nước Pháp giúp cho dân bị lụt ở Đông-dương đã được một hội đồng riêng chăm nom đến và sẽ tìm phép biến hóa ra cơm, rau, tương và cả để đem đến cho những dân đương ngập ngoài hay sắp chết đói ở những vùng bị lụt.

Nay hội đồng ấy đã họp và đã hóa phép. Nhưng nó không biến hóa ra cơm, rau như mọi người đều tưởng. Nó hóa ra thêm một số đồng người bị lụt nữa, thế mới lạ. Không tin, xin xem công việc của hội đồng ấy. Hội đồng chia số tiền 30 vạn như sau này:

- Nam-kỳ 15 vạn đồng,
 - Bắc-kỳ 10 vạn,
 - Cao-mên 4 vạn,
 - Trung-kỳ 9 nghìn,
 - Ái-lao 1 nghìn.
- Thế là hội đồng đã nhất định bắt dân Trung-kỳ, dân Cao-mên và dân Ái-lao bị lụt hết cả cho nó vui. Chẳng biết mà số tiền mẫu quốc giúp dân bị lụt Đông-dương lại san sẻ như trên.

Nhưng nhân dân đói miền Bắc

được thêm mười vạn thì ai chẳng bảo là đỡ đói bụng một chút. Song số tiền ấy, hội đồng định cắt vào kho đã, đợi tiêu hết tiền quỹ cứu tế đã rồi mới đem dùng. Trong khi ấy, nạn dân đói được cái hào hạnh ngồi ở m bụng mà đợi... đợi mà tháng năm tới.

BẾN mồng mười tháng sau, sẽ có cuộc tổng tuyển cử bầu lại các ông dân biểu Bắc-kỳ. Ta sẽ lại thấy tài thiên biến vạn hóa của một vài tay nghề nghề nghề viên ở nhà hội Khai Trí, và sự thay đổi màu da và ý kiến của họ. Ta sẽ lại thấy trong một khoảng thời gian ngắn người hiện ra những khẩu hiệu rất đẹp, những tâm lòng vàng rất nên thơ. Ta sẽ lại được thấy đám cử tri ngày thường vô giá trị được ăn yến láng bốc và kinh trọng... Đó là những điều ta được thấy mỗi khi có cuộc bầu cử.

Nhưng khóa này, ta được thấy thêm một điều khác: là số dân ở nhiều tỉnh, như Hải-dương, tăng lên và vì vậy, số ghế nghị viên cũng theo mà tăng lên. Đó là một sự sung sướng cho các vị hậu bị nghị viên vậy.

TRẦN-PHONG-BA.

Một phim tàu, có tài tử An-nam đóng, nhưng nó vẫn mãi trăm phần trăm tàu. Người ta đã cười những lúc đáng khóc và đã khóc những lúc đáng cười. Và lúc nào người ta cũng bực mình cả.

Cảnh hay nhất trong phim: lúc chiếc đồng hồ thông thả đánh sáu tiếng... Vì lúc ấy không có mặt tài tử nào.

Khi xem xong, người ta tiếc một điều, là lúc tài tử «Nghịem» nhảy xuống sông, cả cuốn phim không nhảy xuống theo, cho xong chuyện.

Hoàng-Đạo

Cùng các Đại lý Ngày Nay

Từ nay đến 17 Juin các bạn làm ơn cho biết số báo Đặc Biệt về Thanh Niên sẽ lấy bao nhiêu để bán — Báo ra ngày 19-6-33 đây 32 trang, giá 0\$15.

NGÀY NAY

NHÀ LĂNG SẤU BIÊN

Lăng trường giả làm con người Ngóng sao ngóng rằm, mờ đời cái ngóng!

Đất vẫn vật có ông lang no Tiếng rằm tàn, mà cò là thường.

Không gần, tình chi vương vương, Sống trên đời chỉ thêm phần hư danh!

Nào ai biết công lệnh chi đó, Được sắc phong hai mớ phẩm hàm?

Bội tình thêm chiếc «Rồng Nam» Thực là đủ môn vênh vang với đời. Cầu trời cả là người lỗi lạc Đố là tại Đại-pháp khoa văn.

Luật khoa chiếm giải cử nhân, Tú văn, cử luật, mười phần ven mười!

Văn dã giới, võ thời lại cũng, Thi đỗ bằng So-dãng võ-binh,

Rõ ràng văn võ thông tình, Một nhà cha quý, con vinh, ai bì Ngâm danh giá uy nghị bực ấy, Chẳng phó ra, để mấy ai tương!

Muốn cho làm tiếng rõ ràng, Ông bèn khác biệt chữ vàng son Bỏ ba điền và con ba điền, Có bao nhiêu sĩ diện bấy ra

Bem trung sáu biên giữa nhà Cung ba đời thực là nghệ thuật ngang Khách hàng đến thuốc thang, thăm mạch, Thân phục ông hiền hách, tán dương. Thời ông sung sướng là thường. Mũi ông đã phồng, lại càng phồng thêm... **TÚ MỜ**

SÁCH MỚI

1 — Bi kịch Hâm-liệt (Hamlet) của Thạch-sĩ-bia (Shakespeare) do ông Nguyễn Giang dịch ra quốc văn. Sách dày 200 trang giấy tốt, và thuộc loại sách Âu tây tư tưởng.

2 — Khoa học thường thức, tác giả Lâm văn Vàng, kỹ sư hóa học, Sách thuộc loại khoa học tầm thường, khổ nhỏ dày gần 90 trang giá 0p.40.

Xin cam ơn dịch giả và tác giả và xin giới thiệu hai cuốn sách với các độc giả Ngày Nay.

Nên mua vé

TOMBOLA ADEPS

Số độc đắc: Ô tô Peugeot 302 hơn 8000 \$

Mỗi vé 0\$50

Mở ngày 1^{er} Juillet 1938

TRẦN PHONG BA

(Cầm gương của người xem phim nói tiếng Annam đầu tiên do người Annam đóng)

NGUỜI TA nói xấu « Trần phong ba » nhiều lắm. Tôi vẫn bảo đó là điều không nên. Ta cần phải có lòng nhân nhượng đối với công cuộc đầu tiên của người mình. Trong lúc tìm tòi buổi đầu, không sao được sự vụng về ngược ngáp. Mặc dầu. Người ta vẫn cần phải nói trước cho tôi biết mà đề phòng. Người ta bảo rằng :

— Phim « Trần phong ba » chỉ có những cái dở ;

— Phim « Trần phong ba » nghệ thuật rất kém cỏi ;

— Phim « Trần phong ba » là công trình kiệt tác về sự ngược ngáp ;

Vấn vân...

Cũng chẳng sao. Tôi đã có chủ ý. Một chủ ý rất chân thực, rất quảng đại nữa, trong đó ngu những hy vọng đẹp đẽ, một tâm nhiệt thành nhân hậu chỉ có tìm cái đầu vênh hay trong cái dở để hoan nghênh. Tôi biết những lời bạn hữu bảo trên kia đều đáng tin, vì là những lời công minh của những người có ý thức. Song cái cảm tình đối với những tài tử mới mà vẫn không hề mất. Bởi vậy, hiền từ và hòa hờ, tôi bước đến rạp Olympia.

Một cái vẻ hào cao ; một chỗ ngồi rất tốt. Tôi sẵn sàng những tình thân thiện để chờ đợi, và ngay từ lúc « Trần phong ba » bắt đầu chiếu, tôi đã thấy các lời bình phẩm của các bạn đều sai.

Vì « Trần phong ba » không phải là một phim tồi.

Cũng không phải là một « phim ». Đó là một cái quái tượng.

Bây tôi xin phân giải tại sao :

Những tiếng « ối, ối, ngờ ngợ, kém cỏi... » là những tiếng phản đoán một việc làm hoặc, một sự đại đột về nghệ thuật, một ý cố gắng không thành công. Nhưng ở trường hợp này, đó là là những tiếng khen, và có thể làm về vang một hình thù xấu xa và một công việc ghê tởm.

Cả đến cái lỗ bịch trong « Trần phong ba » cũng không làm tôi cười nữa ! Cho nên tôi không thuật lại cái trò-lâu có đầy đủ những cái xúc phạm đến tai, mà Tôi chỉ nói cảm tưởng của tôi. Bao nhiêu ý tốt đem đến rạp chiếu bóng, tôi lấy hết can đảm để giữ lại cũng vô ích, tôi không thể nào nên được cái giận sôi động trong cái tâm hồn. Các bạn hãy tưởng tượng đến một kẻ sũ nỏ dùng những cách phá phàng, những lời thô lỗ để xúc phạm đến một vật thiêng liêng yếu mềm của mình, hãy tưởng tượng đến một tay phàm hay nó bởi nhem nhuộm lên một pho

— Một cứ yên tâm, lão này năm ngoái đã bán trước chúng ta một lần rồi.



tượng ngà ngọc, các bạn sẽ hiểu thấu sự bức bối của tôi. Đó không phải là lòng khinh; đó không phải là sự giận dữ; đó là cái thù: cái thù của người ngay thẳng đối với các sự nhơ nhớp dơ hạ và tơn hèn.

Sự phẫn nộ của một người cũng là sự phẫn nộ của công chúng. Từ cái ngày u ám mà « phim » Trần phong Ba làm hồ thẹn màn ảnh Hà-nội, người đến xem không ngớt và đến có một cảm tưởng thật vọng cay đắng như tôi.

Một số công chúng bình tĩnh chỉ cười ghê hay chép miệng; cái thái độ trầm mặc ấy thực là một của quý kim giữ được sự cảm hờn. Một số công chúng nữa, đông hơn, trẻ hơn, kịch liệt trong lúc hoan hô cũng như khi công kích; họ thường phải cười phá lên, và nhiều lần không nhịn được, họ huýt còi, đập chân, hoặc máng lên những tiếng lớn. Đó là cách biểu tình sôi sảng và chính đại để làm người con giận hờn hiệp của lòng thanh niên.

Sự tức giận của tôi ở đây, cũng như của các bạn cùng một cảm tưởng như tôi, có lẽ một đôi người già cả có cái đức độ rụt rệ, sẽ cho là sời nổi quá, ấm ý quá. Người tra sự mỉa mai lạnh lẽ sẽ nói rằng những lời to lớn vừa rồi chỉ là tiếng sấm vang trên những lồi tai, vệt chỉ có một hiệu lực vô tích sự, là làm cho một việc nhỏ mọn của bạn người nhỏ mọn được vinh hạnh thêm.

không đâu! Có những cây hoang đại không bao lâu sẽ cằn, nhưng cũng có những thứ cỏ sùng của phiến nỏ, có thể tiêu diệt. Và những cây cỏ ấy, phải nhổ đi từ lúc đầu. Bề chúng này nở ra nhiều, dù không phương hại gì chúng cũng làm cho rúc mắt. Đó là một tỉ dụ quá đơn

sơ tôi thường dùng khi nghĩ đến cái xã hội văn chương và nghệ thuật ở nước ta.

Nghề thuật ở nước này đã yếu ớt quá rồi, mà thường lại bị những bọn « tà thần » nhiều phen hãm hại. « Trần phong ba » vô tình đã lấy được một danh hiệu sắc đáng, và là một trận gió bão đầu tiên mà độc địa tràn vào cái thế giới sắc sơ vàng vè của nghệ sĩ Việt-Nam.

Một vài nhóm tài tử đứng đắn muốn lên tiếng giữa công dân, nhưng quốc dân bắt đầu thấy « tài nghệ » của một bọn hấp tấp, hồ loạ, vô học và vô ý thức. Bọn ấy vô vàng hội họp, vôi vàng bàn tính, rồi nhờ thế lực những con buôn lợi dụng một nghệ đáng trọng, một nghệ cần tâm tư hơn của cái; họ bôi bác gây dựng nên một thứ quái tượng mà họ đặt cho một cái tên danh giá là « phim ». Rồi họ quảng cáo rầm lên, họ nhờ mấy nhà báo có lẽ lương tâm kia nâng đỡ... Công chúng đến. Công chúng ngờ vực. Và khi có một « phim » khác xuất hiện của những người đứng đắn, thanh trọng, — của những nghệ sĩ chân chính — công chúng sẽ ngán ngại mà tự hỏi : « Lại như « Trần phong ba » chứ gì ? »

Cho nên khi nói to những ý nghĩ bất bình, tôi chỉ muốn nhắc đó là thay một cái nghệ sĩ tương lai, có mấy lời cảnh cáo trước công chúng.

Bạn bắt tài và bắt lương sẽ lui bước và lặn vào trong bóng tối hần học; còn những người khác sẽ vững lòng mong mỏi, hết lòng làm việc và công đạo luyện của mình sẽ để cho lòng tin của công chúng được thấy kết quả tốt: thấy một công trình cố gắng thật trọng, dù chưa hẳn được hoàn toàn.

TIN VAN... VAN của LÊTA

TIN VAN... VẤN yên lặng một dạo.

Người ta tưởng đời hệt cái rơm để chế riêu. Và hết cái nực cười để cười.

Có trời đất nào lại ngay biến đến thế.

Chỉ vì cười mãi cũng mỏi mồm, nên nghĩ đi một hồi xem sao.

Phiên một nỗi những đám mây sâu kéo đến từ phương và hiện thành hình những bức thư trách móc.

« Ông Lê-ta đi đâu thế, trốn đâu rồi thế? Sao không lên tiếng đi cho anh chị em cười giúp với. »

Một ông bạn hôm hi th nhưng hơi độc miệng, gửi từ Baria về mấy câu thơ bắt chước của Lêta (Mấy câu này Lêta trước đã bắt chước của Yên-dỗ).

Bác Lê thôi đã thôi rồi
Chết đầu không biết hệt cười mồm ta
Nhớ từ độ ha ha thủa trước
Chỉ mấy câu hài hước mà đau
Nin hơi từ bấy nhiều lần
Nay trông gặp gỡ biết đâu mà tìm.

Thú thực Lêta cũng có đầu một vài giọt lệ cảm động.

Tiếng cười vàng, các bạn trách.
Nhưng mây ông da sùu bằng lòng.

Các ông được thể sùi sọt luôn mồm. Một vài ông lại óa lên khoe rống. Lắm Lêta chửi nữa lại bắt cười.

Nhưng Lêta cố không trông thấy gì, và không nghe thấy gì hết. Tim mới nơi xa thành thì, một cảnh nhà quê làng lè, Lêta ngắm đến sự đời trong mây pho sách. Cái sung sướng thanh đạm của con nhà văn... Cái sung khoái của con nhà võ... Và cái nghèo trong veo của con nhà vô tư sần. (Lặng ngữ đây, tài không).

Cầm đờng ngày tháng thanh nhàn
Bảy lâu tiếng hạc tiếng đàn tiên dao...

Tiếng hạc là tiếng gà gáy sau hiên nhà.

Tiếng đàn là tiếng máy truyền 'hạnh.

Còn một thứ l'eng nữ 1 nghệ cũng thấy thú tiêu dao lắm... tiếng chửi nhau bên hàng xóm.

Tai nghe có thể, thì chủ buồn cười gì hết. Nhưng bỗng một hôm :

Bỗng một hôm từ phương ngoài xa cách,
Con gió phồn hoa thổi qua đời tịch mịch.

Bem đến cho Lêta một sự muốn cười.

Con gió ấy có nhiều ơn do, nhện nhíp lẩn, nhiều tiếng khóc nữa ; tiếng khóc của nhiều ông già.

Tiếng khóc thâm nhất phát âm từ miệng ông già Tchyga.

Nó tí ti tế tế nào nào nằng nằng, nghe rớt nước mắt được.

Rớt nước mắt vì buồn cười quá, cố nhiên.

Thơ Tchyga rằng :
(Xem tiếp trang 21) LÊTA

HỘI CHỢ HUẾ

TRUYỆN NGÂN của THANH-TỊNH

VỀ nhíp Hội chợ Huế năm vừa qua, gian hàng của Tuyền lại đơn khủ bên gian hàng một người Bắc. Bên tay trái là gian hàng lo ra ở Nam-kỳ. Tuyền làm thư ký cho Hội bán muối ở Sông Cầu, người mạnh bạo và nước da hơi thắm. Năm ấy Tuyền bán với chủ về chung một gian hàng ở Hội chợ Huế để tiện việc quảng cáo thì được chủ nhân lời ngay. Tuyền được cử ra Huế để dọn gian hàng ấy.

Một hôm Tuyền đang xem người ta dọn ghế tú trong gian hàng mình thì bỗng nghe bên kia nhà có tiếng người Bắc nói chuyện. Tuyền mỉm cười lầm bầm :

— Đây mới thật Trung Nam Bắc... một nhà.

Lúc thấy mấy người nhà sắp xong bàn ghế, Tuyền tò mò chạy qua bên gian hàng người Bắc đứng xem. Một bà người Bắc và cậu con trai đang loay hoay sắp những đồ bằng đồng lên trên ngăn tủ. Thấy hai mẹ con làm lạng ra chiều khó nhọc nên Tuyền cũng muốn vào làm đùm. Tuyền tiến vào trong gian hàng thêm vài bước rồi đứng thẳng người nói :

— Đồ đồng nặng mà cụ thì yếu, cụ để cháu sắp đùm cho.

Hai mẹ con nghe tiếng nói thì quay đầu lại. Bà Túy đưa trái cánh tay lau mồ hôi trán nhìn Tuyền nói sẽ ra không cảm động lắm :

— Chúng tôi không dám vì chắc làm phiền ông lắm...

Tuyền vội vã ngắt lời :

— Phiền thì chắc không phiền lắm, vì chỉ đứng trông cụ làm tôi cũng đã thấy phiền rồi.

Nói xong Tuyền đi thẳng vào nhà, sắp cái này, chừa cái kia ra về sót sáng lăm. Bà Túy thấy có Tuyền đến giúp thì vui vẻ hơn trước. Thấy bà ta rình vật gì hơi nặng thì Tuyền đã đến cướp trên tay và giành rinh cho kỹ được. Tuyền vừa làm vừa huýt còi miệng vang cả nhà. Nhờ tay Tuyền bao nhiêu đồ bằng đồng đều sắp đặt ngay thẳng và trông đẹp mắt hơn trước. Cậu con bà Túy thì lảng lảng làm việc, gương mặt điềm tĩnh và ngơ ngơ trông đến buồn cười. Tuyền thấy sự yên lặng tràn ra lâu quá cũng khó chịu nên quay lại hỏi bà Túy :

— Đồ đạc nhiều thế này mà chỉ hai người thì sắp đặt thế nào kíp ?

Bà cụ dốt rong chiếc lư đồng trên cái đơn rồi quay lại nhìn Tuyền đáp :

— Còn nhiều người nữa chứ. Nhưng người nhà thì sáng mai này mới đến Huế.

Tuyền vừa bước lên chiếc ghế cao vừa nói :

— Thế mấy người ấy đi tàu suốt a ?

Cậu con trai bà Túy buông thả hai tay xuống, trố mắt ngạc nhiên nhìn Tuyền :

— Vâng, nhưng sao ông biết ?

Thì không thấy ai hết. Tuyền ngờ bà ta còn ở trong phòng nên cứ tự nhiên sắp lại mấy cái lư để chưa được thông. Lúc thấy cái tượng ban thân một thiếu nữ để giữa bàn, Tuyền lên vòng tay lầm bầm :

— Ô tượng này đẹp quá. Nhứt là cặp mắt !

Rồi quay mặt vào phòng, Tuyền nói lớn :

— Bà cụ ơi ! Ra cho tôi hỏi thăm có này một chút !

Ngay lúc ấy hai bức màn che trước phòng từ từ vén lên. Một

— Có làm ơn cho tôi biết bà cụ có ở nhà không ?

Thiếu nữ e lệ cúi đầu đáp :

— Dạ có.

Ngay lúc ấy bà Túy và Dũ từ bên ngoài đi vào. Trông thấy Tuyền thì bà ta mừng lăm, tươi cười nói lớn :

— Ông qua chơi đây à. Sáng mai này tôi đợi mãi.

Tuyền cúi đầu nói sẽ như để trách thắm :

— Bà cứ gọi tôi bằng ông mãi. Tôi chỉ đáng đầu con bà thôi. Bà gọi vậy tôi Trời...

Dũ dăm dăm nhìn Tuyền nói tiếp :

— Ông đáng đầu con mẹ tôi, nhưng sao ông biết ?

Bà Túy phá lên cười :

— May ngọc lăm Dũ ơi ! Vào trong phòng lấy vài chiếc ghế ra đây !

Nói xong bà ta quay lại báo thiếu nữ :

— Con lấy bình chè tàu mới pha để ông xơi nước.

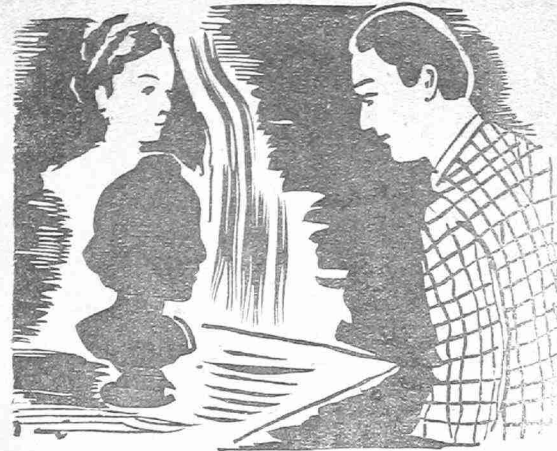
Dũ vừa đi vào phòng vừa nói :

— Để con xơi nước chứ. Vì ông ấy đáng đầu con mẹ kia mà...

Thiếu nữ và Tuyền đưa mắt nhìn nhau, rồi cùng cúi đầu một lần, mặt đỏ như gấc.

Bắt đầu từ hôm ấy Tuyền cứ qua gian hàng bà Túy thăm luôn. Lúc thì lấy cớ đem muối kiểu mẫu qua biếu, lúc thì qua xin nước đem về uống. Trước Thìn — có gái bà Túy — thấy Tuyền qua thì lẩn mặt. Sau lúc thành quen, Thìn không e then nữa.

Hôm ấy hội chợ đóng ngày thứ hai. Tuyền đang ngồi trước bàn giấy thì Thìn rón rén đi vào. Người ra vào lấp nập quá nên Thìn đã đứng trước mặt mà Tuyền không để ý. Thìn nghiêng



Tuyền đưa mắt nhìn bà Túy mỉm cười :

— Thì lâu suốt ở Bắc đến Huế vào khoảng sáu giờ. Có khó gì đâu mà không biết.

Bà Túy tươi cười nói tiếp :

— Ông đừng để ý đến những câu hỏi của thằng điên ấy. Lúc lúc nó như người điên thất ông a. Nó lên la Dũ, nhưng ở nhà chỉ nó thường gọi nó la thằng ngọc. Nó ít ăn ít nói lắm. It ăn thì không chắc nhưng sự thật thì ít nói. Chuyện gì dễ dàng đến đâu nó cũng tưởng là bí mật. Rồi hề ai nói được câu gì hơi khó — khó đoán chứ không phải khó nghe — thì nó đã hỏi : nhưng sao ông biết ?

Nói xong bà ta lại cười lớn hơn nữa. Tuyền nhìn Dũ cười theo. Nhưng Dũ thì cầm cụ làm lung như trước, nét mặt vẫn không thay đổi, điềm tĩnh một cách lạ.

Qua hôm sau vào khoảng mười giờ mai, sắp đặt gian hàng mình xong xuôi, Tuyền liền qua thăm bà Túy. Lúc bước chân vào nhà

thiếu nữ ăn vạ kêu Bắc chậm rãi bước ra. Trông thấy Tuyền thì thiếu nữ cúi đầu do cả mặt. Tuyền ngỡ ngàng nghịu quá vì tượng bằng đồng để trên bàn lại một khuôn mặt với thiếu nữ. Thiếu nữ thong thả buông tay thả bức màn bên trái xuống. Tuyền lắp đi lắp lại trong miệng ba bốn lần mới nói được một câu thật sẽ :

Lậu kinh niên...

Mắc lậu kinh niên sáng ra tí mù (goutte militaire) hoặc thủng khủy một nhọc, uống rượu lại ra tí mù là do trùng lậu đã ăn xươg sinh-dục-hạch (prostate); hoặc không có mũ như trong nước tiểu nhiều vẫn là do trùng lậu đã ăn xươg khoét đục trong thớ thịt. Kịp dùng thuốc lậu số 13 của

BỨC-THỌ-ĐƯỜNG

131, Route de Huế — HANOI

sẽ được khỏi mau và chắc chắn, giá 0p.80 một hộp.

Nhận chữa khoán các bệnh phong tình

ĐẠI LÝ : Mai-Linh 60, 62 Paul Doumer, Hảiphong, Quang-Huy

(Hảidương, Ich-Chí 41 Rue du marché, Ninh-binh)

đầu về phía trước nói sẽ :

Thầy Tuyen viết thư cho ai mà với thế ?

Tuyen ngừng đầu lên thấy Thìn thì trong lòng hồi hộp, vui mừng một cách lạ. Tuyen đứng dậy chỉ ghé môi Thin thì nói rồi nói sẽ giọng hơi run :

— Cộng lời sẽ liền bản được hôm qua chữ có viết thư cho ai đâu.

Thin biết mình nói hờ nên mỉm cười yên lặng. Một lát sau Thìn đứng dậy nói sẽ :

— Ban này có người Pháp hứa sẽ đến mua vài cái lư đồng đen. Mơ em báo qua nhờ thầy nói bán giúp cho. Vì đề em nói thì họ không tin và sợ họ mặc cả lời thối lắm.

Tuyen đưa tay xếp lại giấy tờ

— Đa phải.

Người Pháp liếc Thìn rồi với một giọng hóm hỉnh cười nói :

— Nhưng còn một tượng nữa chắc chưa có người làm chủ ?

Tuyen đưa mắt đăm đăm nhìn Thìn thì nói sẽ :

— Cả hai.

Thin cúi đầu nhìn xuống đất hai má ửng đỏ. Vai sợi tóc lơ là lơ tủa xuống trần. Bà Túy đứng một bên không hiểu mấy người nói gì, thật thà nói lớn :

— Tôi chỉ bán lư đen và các vật bằng đồng thôi. Còn cái tượng thì để chưng chứ không bán.

Người Pháp gật vờ chắc tuốt liếc thăm rồi cười nói :

— Tôi tiếc quá.

Tuyen đưa mắt nhìn Thìn rồi làm ra vẻ băn khoăn nói liếp :



đề trên bàn rồi tươi cười đáp :

— Nhờ với chàng nhờ. Có thì gói dùng những chữ khách sáo lắm.

Thin liếc mắt nhìn Tuyen mỉm cười không đáp.

Lúc hai người vừa bước vào gian hàng thì người Pháp cũng vừa đến. Sau năm phút mặc cả, người Pháp mới nhận mua hai chiếc lư đồng sáu chục bạc. Thấy cái tượng bằng đồng của Thìn đề trên bàn, người Pháp cũng đòi mua, nhưng Tuyen đã vội vã quay lại hỏi Thìn :

— Có đã bằng lòng bán tượng này cho tôi rồi phải không ?

Thin hiểu ý cúi đầu đáp :

— Và tôi cũng tiếc quá.

Tối hôm ấy đến quá nửa đêm Hội chợ mới đóng cửa. Tuyen định qua thăm Thìn thì gặp ngay Thìn đi với Dũ vào gian hàng mình. Hôm ấy Thìn mặc áo màu lục đậm bóng trắng nên trông người tươi lớn và dong dầy lắm. Thìn mới đề chân lên bực thêm đã tươi cười nói lớn :

— Thầy Tuyen chưa cho người đóng cửa hàng á ? Chúng tôi định qua mời thầy qua nhà tôi ăn chè đây.

Tuyen hờ hờ đáp :

— Thanh-Tinh

(Xem tiếp trang 21)

Liệt dương

Những người dương sự không cử động, hoặc giao hợp không được kiên cố, hoặc chưa đến gần đàn bà tình khí đã xuất đều mắc chứng liệt dương.

Thuốc MАНH-SU-HOÀN chữa bệnh Liệt-dương một cách thần hiệu. Nó thức dậy người ta trong sự giao tình. Hiệu nghiệm ngay tức khắc, chỉ uống vài ba viên MАНH-SU-HOÀN, dù người liệt dương đến bực nào, cũng đủ thấy trong người đạo dục, ham muốn mạnh mẽ lạ thường, sự giao cấu nhờ thế mà được bền lâu. Người thường dùng MАНH-SU-HOÀN sẽ được mười phần thỏa mãn. MАНH-SU-HOÀN còn chữa khỏi đi tinh và mộng tinh.

Mỗi hộp giá 2p.00.

Đán lại nhà M. LANG-CANH

97, phố hàng Gai - Hanoi

CUỘC ĐỔI MỚI

TỰ QUỐC CHÍ

QUYỀN SỐNG

O' Đa-no-ma, Su-ét, No-ve và Phanb-lông, chỉ có một hàng người : ấy là hàng làm việc.

Họ dù ở giai cấp nào trong xã hội cũng được gây dựng nên để có thể tự nuôi sống lấy mình : Và lúc nào tự sức họ không thể kiếm được để mà sống thì đã có các cơ quan xã hội, luật lao động, bảo hiểm và cứu tế giúp họ để giữ cái quyền sống của họ được vĩnh viễn và bất khả xâm phạm. Chăm ngôn của mọi người, kể cả những người cầm quyền chính là : ai ai cũng bình đẳng ngay từ thuở bé, và cả nhân nào cũng phải có đủ cách để phát triển tài năng, để mưu cho cuộc đời mình một sự sống đầy đủ, nếu cả nhân nào không sống được là tự trời xui ra thế, chứ xã hội Tự quốc không có làm gì nên tội. Vì ở đây, tất cả các sự cải cách, các luật lệ hiện hành không có mục đích gì khác hơn là để phụng sự cái quyền sống của dân chúng để cho mỗi ngày mỗi thấy cái quyền sống thì càng liêng ấy phát triển đến cực điểm.

Không nói bây giờ là lúc mà trình độ sinh hoạt của họ lên đã quá cao rồi. Từ ngày xưa từ 1849 chính thể Tự quốc đã quy định rằng bất cứ ai ai, hệ không đủ sức mưu sinh thì có quyền được xã hội cứu giúp. Nhưng vào thời bấy giờ, muốn được cứu giúp thì phải bỏ một vài quyền lợi công dân như quyền lợi làm cử, bầu cử. Không nên lấy làm lạ vì hiện nay bây giờ, ở tất cả các xã hội văn minh, vẫn còn lấy sự cách biệt và chất để làm giới hạn cho các giai cấp xã hội, thì sự hạn chế bớt quyền lợi ở trên cũng là sự thường.

Nhưng dần dà, họ hiểu hơn, họ bị tình thần dân chủ lung lạc, rồi đến năm 1931, thì các nguyên tắc cứu tế xã hội được công nhận là một cái quyền, lòng tốt chính phủ không có nữa, cũng như người được cứu giúp không phải là người đã mất hết quyền sống. Luật bảo hiểm cứu tế đã thay hẳn sự tự nhiên rồi.

Các thứ bảo hiểm

Bao giờ cũng đi trước sự tiến bộ về mọi phương diện, tất cả các luật bảo hiểm cần cứ vào ba điều này : bảo hiểm tai nạn lao động, bảo hiểm thất nghiệp lúc thai nghén và ốm đau, bảo hiểm lúc bị tăng tuổi hay già cả.

Lúc mà đã quy định rõ ràng cách thức bảo hiểm rồi, thì chính phủ cũng bỏ hết sức làm cho sự thực hành các luật ấy được mau chóng và dễ dàng hết sức. Chăm ngôn của các các bảo hiểm cứu tế là : giúp đỡ, giúp đỡ san Sự thực hành này quan hệ vô cùng, vì không nói đâu đâu, ngay ở Pháp : thường thấy

thuộc thành phố bắt buộc rằng tên X... bị lao, và phải đi dưỡng sức ngay ở một bệnh viện. Nhưng theo lời giáo sư Etienne Bernard, thường thường bệnh nhân phải đợi sáu tháng hay một năm, mới biết rằng quy nào phải chịu trách nhiệm về tiền phí tổn ấy. Nhiều khi giấy má chưa xong, bệnh nhân đã « chết » mà từ đời nào : sau khi đã đủ thì giờ để truyền bệnh sang những người chung quanh rồi.

Ở đây gặp trường hợp nào cũng được nhà nước cứu giúp ngay, rồi sau nếu tìm mãi không ai chịu trách nhiệm thì nhà nước lấy của dân ra trả vậy.

Bảo hiểm thất nghiệp

Thứ bảo hiểm này mới mẻ nhất ở Âu châu và dựa theo một điều kiện rất nhân đạo : người ta có thể không làm nên lỗi gì cả, mà tự nhiên không còn cách kiếm ăn được nữa.

Chỉ có những người lao động, không có tài sản : hằng ngày sống vào lương công nhật, mới có thể là hội viên của quỹ thất nghiệp được. Quỹ này do hội viên đóng một phần, một phần do thành phố hay nhà nước và chủ nhân chịu. Nhưng ở Đa-no-ma thường thường chính dân lao động đóng nặng hơn hết. Chủ nhân hay chính phủ không đóng cho quỹ thất nghiệp, thường chỉ giúp quỹ thất nghiệp ở trường hợp đặc biệt mà thôi.

Số tiền phải trả cho hội viên ngoài lương bấy ngày thất nghiệp, thường có đủ các thứ phụ cấp, cả phụ cấp đi dưỡng và phụ cấp lễ Noel. Vì chính phủ không muốn rằng một cái lễ vui cho cả nước ấy lại không có người thất nghiệp dự. Số tiền hàng năm về cây thông Noel cũng lên đến 2 triệu 70 vạn quan.

Quỹ thất nghiệp còn dùng những số tiền to gấp mười số tiền trên để giúp thêm gia đình người thất nghiệp, lại còn mở cả lớp học chuyên nghiệp cho họ nữa. Thường thường, chưa kể các thứ tiền phụ cấp, lương thất nghiệp mỗi ngày cũng được từ mười hai đến mười sáu quan.

Nhưng số người thất nghiệp càng ngày càng đi, cho nên quỹ thất nghiệp lại đề dùng vào các công cuộc xây dựng xã-hội khác.

Sau khi về vườn

Cổ nhiên là luật bảo hiểm nào cũng nhân đạo hết, nhưng cảm động nhất là luật bảo hiểm tuổi già.

Bảo hiểm này, ở Đa-no-ma bị bắt buộc và tính theo số lợi tức đóng niên. Tiền nguyệt liêm mà một ông cụ hay bà cụ từ 65 tuổi trở đi có thể lên đến 2.300 quan.

Còn gì thích hơn là lúc mãn chiếu xế bóng, mà còn có thể sống một cách đầy đủ, không phiền nhiễu ai. Ta hãy vào qua trại dưỡng lão của các cụ (Cité des vieillards) được ở Cô-po-na từ năm 1919. Trại là một khu đất to rộng, trồng đủ thứ cây

H. N. TIẾP

(Xem tiếp trang 30)

TIN THO

của THẾ-LƯ

DUỐC các nhà thi-sĩ mới làm bạn tâm giao và cho nghe những chuyện thật ái, tôi lấy làm tự phụ lắm; nhưng nghe xong câu chuyện, tôi thường phải ngạc nhiên. Và tôi trích thêm:

— Chuyện có thể mà anh cũng kể. Phải, chuyện chà có gì hết. Hay chỉ có những cái nhớ nhiều, thường thức, vẫn vẫn vơ vơ. Nàng đẹp. Ta yêu nàng. Rồi xa nhau: bao nhiêu nước mắt — Nàng đẹp, ta yêu, nàng không yêu: ta tủi. — Nàng đẹp, ta yêu, không biết nàng yêu ta không, ta buồn và khóc. Quanh quẩn chuyện chỉ có thế; hai nhất là thơ cũng nhất định chỉ có bằng ấy ý, bằng ấy tình cảnh, trong đó có thêm chút mây, vài cảnh họa, dăm con bướm vàng hay xanh và dưới thế nào cũng không chạy. Các thư ấy chôn với giếng thờ dài dưới trăng, tiếng thông reo dưới trăng, tiếng suối dưới trăng, vãn vãn. Thế là đủ cho nhà thơ đa tình mũi lòng, khóc than, và đi kể lại cho tôi biết chuyện. Kỳ này, bốn thi sĩ ở bốn nơi xa cùng chung một tâm sự, làm cho tôi thần phục sự hợp nhất trong trường tình ái và riêng buồn cho vấn thơ. Tác giả bài « Hận lòng », ở Phom Pênh, nhắc lại em Xuân ở quê cũ: *Tình hồ hững hờ em xui anh thất vọng Ở chân trời còn khóc hận nam xưa Em mãi trông cảnh đầu dầu sáng trong (1)* *Thiếu chi người say đắm vẫn mong chờ,*

Ông Trần đắc Luyện (Bắc Giang) trích người vô tình buổi « Chiếu văng trên sông »: *Hôm nay giòng nước sông Thương lặng Em mãi nhìn đôi cánh nham bay Không biết bên em đàn bướm lượn Nhìn nhớ vồn môi về thơ ngày.*

Anh muốn như đàn bướm nhòn nhe Bay ra như cánh những đùn thơ Say mê lưu luyến gần bên áo Để động lòng em với gió đưa

Bốn câu sau có một ý thành thơ và âu yếm gần làm cho người vô

tình phải để tâm. Nhưng ông lại với có cách làm người ta cóán ngay ở hai đoạn cuối vừa thoáng tưởng, vừa lòng cũng.

Ông Nguyễn Kim Khối (Bình định) cũng than phàn nhiều lắm, thơ dài nhiều tiếng nào ngọt, nhưng cũng vô ích, người yêu không chịu lãng tại:

Buổi giữ em đi buổi lạnh lùng Ngồi trôi gió bắc thổi cây rung Đưa anh với cánh hoàng hoa rụng Hoa rụng như trăng lệ... nhớ nhưng (1)

Sự thương nhớ mới sâu sắc làm sao! Ngọn bút chọn chu không có thì giờ ghi lấy một vài tâm tình thành thực Ông Kim-Khối nên coi chừng sự lưu loát của ông. Tình cảm thực phong phú, và cái ý chỉ muốn diễn đạt những điều sôi nổi trong lòng, sẽ giúp ông viết những lời cảm động hơn trong điệu thơ đa đường ông sẵn có. Cả bài lục bát « Yêu em » với những câu:

Yêu em, em những hững hờ Vô tình em mãi ở thờ trông xa Âm thầm anh sống thiếu ta Dương cầm chiều vắng đưa qua nẻo nắng

Yêu em em bản lạnh lùng Mơ màng em ngắm hàng cây trong mây... là những câu rút dài ra đến đâu cũng được, và bắt cứ vãn nào cũng lấy được, hình ảnh nào cũng chọn được, vì nó chẳng có nghĩa lý gì.

Một đôi khi ngòi bút lưu loát cũng vô tình gặp những vẻ đẹp nhẹ nhàng, thí dụ bài « Đám mây lướt gió » với bốn câu:

Đám mây lướt gió trên đời Chập chờn những có lên ngôi thời

Tiếng lòng diu dật trong chiều Nẻo nắng đưa cánh liêu diêu vào thu.

Đó là những câu đẹp tình cơ, nhưng những vẻ đẹp rất đáng mến. Bài « Trên đường rừng vắng » và hai « Ta muốn đi » của ông viết ra chỉ thêm tổn giấy:

Trên đường rừng vắng em ra đi Với dáng ngầy thơ một... thiếu thì (1)

CHỈ Ở LÒNG TA

Chỉ là gió; nhưng lòng tôi; thả bướm.
Thêm dèo dang cho hơi chỉ vữa hiền;
Chỉ là trăng; nhưng tôi thấy thần tiên,
Như tuyết diệu: bởi hồn tôi xanh quá!
Và người ấy vẫn như bao kẻ lạ,
Cũng sắc hương, là lụa, cũng dung nhan;
Chỉ là tình; nhưng tôi rất mê man,
Gôm vũ trụ gửi nơi bình cảm-thạch.

Cuộc đời cũng dịu hịu như dặm khách,
Mà tình yêu như quán trọ bên đường;
Mái tranh tàng dỡ rết một đêm sương,
Vô nước là mắt xoàng đôi buổi nắng
Nhà quê-kiêng có đủ cơm gạo trắng;
Thần lữ có, đừng giầu quan tranh nghèo!
Ta chỉ giàu những của sản man theo;
Giữa hiu quạnh, được nghỉ nhờ đá quý.
Ta sương, khổ cũng tùy rương hạnh lý;
Muốn say sưa, phải đem sản rượu nồng;
Muốn êm đềm phải có sản gối bông;
Muốn phong nhã, phải sản trầm, sản nhạc.

Ta chờ quá hỏi nhiều nơi kẻ khác;
Họ cho ta vừa phải đã là may;
Tội gì xin! ta háy sản trong tay.
Nếu không sản, tốt hơn là nhìn vậy. —
Tôi vốn biết đời xoàng như thế ấy,
Nên mang theo từng suối rượu, nguồn tình;
Đem men yêu làm cho cảnh thêm xinh.
Cứ say đắm để cho người bớt tục.
Để lấy lửa, chuyền những lòng giá đúc
Phải ấm lên vì bắt chước tôi nồng;
Để bình tia trong những mắt tề đồng,
Và gợi nhịp khiến hồn lười phải thức;
Để giục tiếng chim của niềm rạo rục,
Để thay cánh rưng của nỗi phai tan;
Để tươi cười mà âu yếm nhân gian,
Tôi có sản một mặt trời giữa ngực.

XUÂN ĐIỀU

*Vin cửa anh nhìn em lãng thững
Dưới lòng đường chẳng hiểu chi chi.
(Trên đường rừng vắng)
Ôi ta những muốn đi, đi cho rảnh mắt
Tuồng chó treu làm lạnh lẽo làm
lòng ta
Ta muốn đi cho khuất rặng thông già
Chỉ vì vút trong chiều xuân, ca buồn
thâm.
(Ta muốn đi)*

Sự sâu, muốn vô tình của ông Đặng Tuyên (Thái hà) cũng làm tổn nhiều giấy. Ông kể một câu chuyện thật vọng và khó hiểu hết sức; lúc có tìm hiểu thì chỉ tóm lại có chừng

này điều: Hôm ấy em qua nhà anh. Anh theo em, và tự đẩy theo đuổi mãi. Anh yêu em đau khổ, muốn dâng « trái tim xanh » cho em... Có thể thôi. Bốn trang giấy dày những câu hồ đồ để thờ dài một tiếng nhạt nhẽo. Những nỗi ân hận về tình trong thơ ông Phùng Hằng nghe đậm đà hơn, lại mạnh mẽ nữa. Vì đó là thư ân hận khi khái của người chiến sĩ sắp tới sa trường, Ông mượn lời chính phụ để than nỗi biệt lý, bốn câu ảo não và chừng

THẾ LƯ

(Xem tiếp trang 20)

Rượu Chối Hoa - Kỳ

Các bà sinh nở muốn khí ra cũ, được đồ da, thêm thịt mạnh khỏe như thường, không lo té-thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chối Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chối Hoa-Kỳ này trị được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh đẻ, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau mình, đầy bụng, đau bụng, chân tay mỏi mệt, tím thối, sai gân, bị sồn, bị ngã, chảy máu, đứt tay, cầm máu, làm sạch da, chữa hôi hột, kiến hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xin cứ hỏi ở các nhà Đại-Lý)

Phòng-tích « CON CHIM »
ở khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-Việt Cao-Mên, Lào.



RƯỢU CHỐI HOA-KỶ
Hộp lớn: 150 grs. bán: 270.000
Hộp nhỏ: 80 grs. bán: 120.000

Hôn nhân, tình duyên,
của cải, sự nghiệp,
và tương lai

▼

Nếu muốn biết chắc chắn thì chỉ cần biên thơ gửi chữ ký, tuổi, kèm theo ngân phiếu 1\$00 cho thầy

NGÔ - VI - THIẾT
28 Bourrin — HANOI

Vì bận, không tiếp khách tại nhà

Làm dân

phong sự của Trọng Lang

II — NGOÀI LÚY TRE

(Tiếp theo)

« Ăn » bắt đầu đi

DỪNG tựa vào cái cột nhà bằng gỗ lim nhẵn bóng, anh Bếp vẫn vừa ngủ gật, vừa nhẹ nhẹ phẩy vào chân ông Phan T.

Nàng (thu hình trong vầng ánh sáng lờ mờ của ngọn đèn dầu lạc, để nghe những tiếng ếch ương thè thảm từ chân tường Thành cổ đưa lại, để nghĩ mùi cỏ ướt, hoa dý-lãng và mùi thuốc phiện nướng trợn lẩn, tôi có thể mơ một giấc không có mộng được!

Nếu thỉnh thoảng thấy trò ông T. không trao đổi vài câu chuyện, bằng một giọng nghe như từ âm phủ đưa lên, trong đêm khuya :

— Lại gật mãi! Lại gật nữa rồi! Hay là :

— Mai mày nhớ làm lòng con gà mái mới đẻ ấy. Nó to nhất, nghe chưa? Đem ra hiệu bảo nó quay cho tao. Nhớ bảo cho húng lừ vào. Nhớ là húng lừ. Bảo gà của quan phân tôi đừng nhảy. Nhân thế, mang sỏ lại lấy hai chai vang đỏ, một hộp bơ, một hộp sữa, hai lọ cà phê, một hộp đường tây... Nhà hình như còn dẫu, dấm thì phải? Nếu hết, lấy thêm một chai dẫu, một chai dấm tây... Thế bây giờ, anh kể lại tôi nghe nào? Gà quay? Phải! Húng lừ... Gà của quan tôi đừng nhảy...» v.v.

Vô tình, ông T. đã khoe hết cách sống «trưởng giả» của một viên thư ký, lương tháng không đầy sáu chục.

Cũng... lạ lùng như cách sống phần nhiều rất «đế vương» của một ông huyện lương gấp đôi.

Ông T. đã nhận rằng ông «ăn» để mà «sống». Cái «sống» bằng «sắm banh sữa bò», giữa gái đẹp, thuốc phiện.

Nhưng, như một người đặc Annam, ông vẫn nghĩ đến con cái về sau :

— Chỉ việc đem đó ngọn tre, «ăn» những cái đồng «giới ơi», không bóp dẫu, bóp cỏ ai, thì chẳng có gì thất đức cả! Về lại, dằn què «khỉ» thả kia! Không muốn ăn họ cũng bắt ăn, «Ngủ về cái gì thì ngủ, chứ về sớm cho ăn của dẫu, thì họ thật là kỹ tài, thật là chịu thương, chịu kho.

Tài đoán

Ông T. kể ra vài lý do để chứng minh đó :

— Một là : họ tự cho là có tài đoán! Nghĩa là đoán rất nhảm. Có một lần, một anh què nộp một cái đơn khiếu

oan lếu lảo. Mắt dầm hào, qua tay loong-toong rồi đến tới vào sỏ. Tôi cho gọi mà bảo : Đơn nộp không hợp lệ. Ý tôi nói thế này, cho rõ hơn : «Đơn không có tem!» Nhưng, nói lời mờ nõ đã thành như một cái khỏe, cũng như cái lõi nhà nước viết văn vậy, hàm nhiều nghĩa, mà không nghĩa nào thật rõ rệt cả.

«Thế là anh ta đạ, rồi vác đơn lui ra. Kết cục : hôm đó anh ta mò đến tận bàn đèn nhà tôi để dúi cho tôi vài «cửa».

«Có khi một cái đơn đó đưa đến vài đồng bạc. Có khi nó đưa đến một việc phát tài hàng trăm. Nhưng đó là chuyện khac.

«Bây giờ giá ông chịu khó đi theo anh chàng nộp đơn đó đến hàng cơm, thì tôi quả quyết rằng ông sẽ thấy hần ngậm tâm mà nói phét vang lên với nhà hàng :

tuồng ngay rằng trong mỗi quả chuối đều có rất tiền.

«Sống trong cái không khí dễ có tiền, «thường» thử, trông gì cũng là tiền cả.

«Về lại, tôi vẫn nhớ rằng đã có một anh què đem tạ quan Tuần một cái giò lợn. Nó nhìn cái giò, rồi nhìn quan. Quan gật đầu nhận giò, tuy vật thử chẳng là bao. Nhưng thật ra, cái giò đó có một thứ nhân lạ lắm : nhân bằng giấy bạc, nhiều tới 500 đồng!

Ông T. nói tiếp sang tí đạ thứ hai :

Lễ quan

— Hai là : bị quan khước từ đó lễ, nhà què cho là bị một cái nhục. Chả hạn, một ông lý vác đôi ngồng ra biểu quan. Quan chế ỉ hay là giữa lúc quan đang gặt, quan liền đuổi ra.



Nếu chỗ đó là đình quan Tuần, thì lễ tức hẳn xé rầu, chửi sang nhà quan Án, biểu cho kỳ được đôi ngồng. Nếu ở quan Án không xong, thì hẳn lại xé rầu lần nữa để chửi vào nhà một ông «quan lớn» bé hơn.

«Hay là nhà tôi, cũng được.

Ông T. nhắc lại tới một kỷ niệm của dĩ vãng :

— Chắc quan bác còn nhớ tích đời gà của tên lý C.? Nó đem biểu quan Tuần Chết... Bị khước từ, nó xé rầu hai lần mới chịu được vào nhà quan tuần Trần... Bị lính lớn cổ cho là ăn trộm. Nó kén là đem gà biểu quan. Lính đôi đem gà. Thì gà bị bóp cổ cho khỏi kêu, đã chết đứ đứ. Sơ quan việc tôi thôi mãi, quan bác vác tôi, chúng ta chờ đến phát hen lên, ấy mà!

Cái «ăn» tạo ra

Ở chỗ này, ông T. đã đôi giọng, thành nghiêm nghị hơn :

— Nhưng, cũng không, thế cứ há miệng chờ sung được. Có lẽ thời thế tạo người ăn của dẫu. Nhưng, cũng có lẽ người ăn của dẫu, tạo ra thời thế.

«Tôi không dám nói đến quan vì quan khác «ngạch» với tôi. Tôi để dành việc đó cho quan bác. Quan người ta to, thì làm việc to như : xúi tướng cướp chọn người có máu mặt trong làng để cùng xưng ra đồng đảng. Minh «bé» thì làm việc, xodang thối.

Làm thông ngôn

— Chả hạn : lúc làm thông ngôn giữa ông sư và một anh què. Nếu đánh hơi giỏi mà biết anh què vào mặt sức 'ịch, thì có cách này : thông ngôn cho húng lừ. Không phải là nói tiếng Pháp cho giỏi đâu! Liêng húng với anh què kia! Nghĩa là : lừn mất lừn, như sắp sửa ăn gói người ta ấy, mà quát vào mặt anh què, mà «mày tao» cho cùn thân, mặc dẫu anh ta có thể để ra mình được. Lúc quay lại ông sư thì cười cười, nói nói sì sa, sì sào như là thân với chủ làm. Nếu có thể phủ đầu bằng một cái bạt tay anh què, thì cứ việc, nhưng phải tùy từng ông sư một.

«Thế là chàng kia dủ... «bỏ mẹ» rồi! Nó cho là mình hách lắm. Mà có thế nào thì mới hách được chứ! Thế là nó bỏ đến mình, với tiền bán ruộng của nó! Nếu mình «đình đi», nó chế mà đi tìm anh khác ngay.

Bây giờ, tôi mới hỏi dùa ông một câu :

— Thế ngộ, giữa lúc anh đang khạc ra lửa với tiếng Pháp đó, mà ông sư bảo anh là một thằng Án hay là một cái «noaille», thì anh xử trí ra sao?

Ông T. vẫn «trơ» như thường. Ông lại lừn lừn nữa :

— Khó gì! Lập tức quay phắt lại bảo anh què : «Thằng kia! Mày có bằng không? Cụ lớn kều mày là một thằng khôn nạn đó!»

Ông bỗng đứng dãn lại. Tr nhiên ông nói :

— Một ông phân dẫu lóa mà gặp vắn, tôi tưởng hơn ông phủ nhiều, hơn cả ông tuần, nếu ông tuần chỉ giỏi có chữ Tàu, mà lại có đức tính giống của mấy cụ quan Tàu thuở xưa ở bên Annam.

Tôi tưởng cả lính S. T. thì không còn ai là gì cụ phân V. ngày xưa nữa. Cụ chỉ có một ít tiếng Pháp rơi

(Xem tiếp trang 17)

Trọng-lang

VAN CHU'O'NG

BA NÀNG CÔNG CHÚA

III—BÀ CHÚA VINH QUANG

VUA thành Themcen đã hái đóa hồng đẹp nhất của thành Bagdad (1), là con gái một vị Đại Thần, và sinh một nàng công chúa.

Về nàng thanh quý, đặc biệt hoàng vương; duyên nàng lễ kiêu, tướng như hồng nàng làm bằng hoa hồng. Nàng tuyệt đẹp; hoa hồng tróa má, hoa hồng trên môi, và mắt sao của nàng cũng như có hoa hồng.

Và thành Themcen rất tự kiêu, vì có một công nương thơm như hoa hồng ảm.

Nhờ nàng tươi mà khắp chốn cùng được mừng vui.

Trần sàng là sự minh mẫn. Tay nàng là sự hiền từ. Và sắp sửa mở

(1) Một thành phố lộng lẫy của văn minh cổ, ở xứ Mésopotamie.



Kha

- Bây giờ anh làm nghề gì ?
- Tôi làm một nghề gồm đủ các thứ nghề, từ nghề xe đạp, tàu bay cho chí người, vật.
- Nghề gì mà lạ vậy ?
- Nghề làm hàng má.

bộ lình đình. Vì nàng sắp thành hôn với người yêu, hai bên đều thần hường ngồi bái.

Hạnh phúc vốn như một đàn bò câu trắng. Trên trời rớt xuống những lời ếm dụ thái bình.

Như một đàn bò câu trắng, hạnh phúc vốn bay; nhưng tại sao như một con trâu hiền, đến đuổi đàn bò câu trắng :

Vua thành Fer đời cho công chúa đến trong cung của người, muốn cho nàng là chúa hoa hồng đến làm chúa của những hoa hồng trong cung cấm.

Tin đồn lan đi như một vết dầu; và ở chợ búa, và ở phố phường đông đúc như tổ ong, người ta bảo nhau, người thợ thêu mách người thợ chạm và người thợ chạm mách người thợ vàng :

— Công chúa sắp phải rời ta, vì vua thành Fer ghé góm lằm. Đã sai sứ báo trước, nếu không lấy được công chúa, thì phải biết tay. Hẳn sẽ kiến xây thành cao đến mây, để vây thành của ta, bắt ta phải chết đói, chết khát.

Và nước mắt rơi trên chân ngọc của thợ vàng, và trên gấm vóc của thợ thêu, và trên phương mùa rồng bay của thợ chạm.

Nhưng bọn chiến sĩ nói : sao lại khóc ? Hãy để nước mắt cho đàn bà, nước mắt trong trắng như ngọc trai. Chúng ta, đàn ông, phải có những ngọc đó, là máu.

Bởi thành Themcen sắp đặt chình h chiến, để giữ lấy nàng công chúa hoa hồng.

Rồi vua thành Fer bắt xây lũy vây bọc thành Themcen; bức lũy mới càng ngày càng cao, chắc chắn gồm ghè, và đen dũi, dữ ả. Vì hôn quân quyết thắng ở trong tay, nên gọi bức thành bao vây là thành Bắc Thắng.

Nhưng Themcen cứ muốn giữ mãi công chúa không chịu mất nàng, nên cam tâm bị vây, chịu thiếu ăn, thiếu uống.

Bảy lần mười hai tháng, vua tàn bạo kia cứ ngồi đợi kỳ hàng; nhưng Themcen không chịu hàng, đầu cả thành phố đó gãy gò như

một con chó rừng đói khát. Và công chúa đau lòng nhìn thấy thiên hạ đau thương.

Một đêm, nàng dạo khắp thành thấy thần chết rình rập khắp nơi. Công chúa về cung, linh hồn nàng trứu những màu tang chế, hòa lên từng lầu cao nhất để nhìn trời :

— Vao đáng Thượng-đế, xin cho tôi được lời khuyên bảo của các vị sao.

« Trong bảy lâu, tôi đã nhận lòng hy sinh của dân tôi nhưng đến đêm nay, lòng tôi không chịu nỗi sự đau đớn của dân chúng. Kể thác đầu lên là người đáng lẽ cũng tôi lên ngôi trị dân. Chẳng cùng họ với tôi, nên đau ý chí riêng tôi phải chịu, nên chẳng thờ than. Nhưng bảy giờ thì tôi phải chịu trách nhiệm về sự đau đớn của muôn người.

« Thượng-đế, tôi đã đi các phố, thấy trẻ con tìm vú mẹ mà không có sữa, thấy những viên đại tướng phải giết bọn lý nó để sống, thấy các cụ già đánh nhau để dành một rế cây bay một miếng da.

« Những thống khổ ấy đã lâu quá rồi. Thượng-đế, tôi còn cương ý kể tôi được nữa chăng ? Xin cho tôi được một lời khuyên, từ trên sao xuống »

Và công nương ngó vào đêm tối, và mắt nàng được thấy sự huyền bí của muôn sao : tinh tú chuyển đi, và trên trang sách của trời, như có những hàng chữ lượn...

Suốt đêm, công chúa đọc ý thiêng liêng của Thượng-đế, và khi đến sáng, nàng truyền lại cho dân lời dạy của Trời :

— Hỡi dân của ta, này đây lời Trời dạy : Thời thống khổ đã hết. Các người hãy lấy trong kho ở cung ta mớ thóc để dành cho ta khỏi đói. Hãy bắt trong vườn ở cung ta con dê độc nhất còn dành lại để có sữa cho ta khỏi khát. Hằng cho con dê ăn cỏ thóc, và khi nào để mập tròn như trăng rằm, hãy đem đưa cho ông vua bạo tàn đương vây chúng ta. Thấy dê mập tròn như kia, hãy sẽ tưởng kho ta thóc lúa còn đầy, hãy sẽ nản trí mà bỏ đi. Và thành của ta lại thêm được một bức thành, và ta sẽ thêm vào tên Themcen cái tên « Bắc Thắng ».

THƠ ĐƯỜNG

Di kính tặng biệt

Nhàn ngôn tự mình nguyệt,
Ngà dao thẳng mình nguyệt.
Minh nguyệt phi bất minh,
Nhất niên thập nhị nguyệt.
Khởi như ngọc hợp lý,
Như thủy trường trường triết.
Nguyệt phá thiên âm thĩ.
Viên minh độc bất yết.
Ngũ hiềm mao xú lão,
Nhiều mẫn ban ban nguyệt.
Bất như tặng thiêu niên.
Hồi chiêu thanh ty phú.
Nhàn quán thiên lý khê,
Chi thiêu tượng bị kiệt.

BẠCH CỬ DỊ

THƠ DỊCH

Lấy gương cho làm quà biếu

Ai rằng : gương sáng như trăng, Ta rằng : trăng sáng chửa bằng gương soi.

Trăng kia thật sáng ven nước, Một năm lại khuyết mười hai bận đầy.

Sao bằng trong hộp ngọc này, Trong như nước đứng ngày ngày năm năm.

Nào khi trăng khuyết, trời ảm, Gương đây tròn sáng như rằm trăng soi.

Buôn ta già xấu hơn người, Đóm quanh mái tóc bời bời tuyết ả.

Chẳng bằng cho bạn thanh niên, Để soi tóc trẻ xanh rờn sợi tơ.

Anh nay nghìn dặm đi xa, Gắm gương ta để làm quà tiễn nhau.

TẤN ĐÀ

Mọi việc đều y theo lời đoán của Nàng.

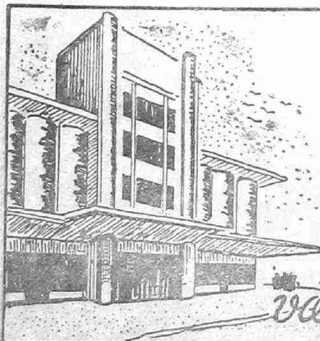
Nhưng cảm phục vì ơn Trời, Công chúa suốt đời ở vậy, cầu nguyện tu hành. Và khi đến giờ cuối cùng, đến giờ nhắm mắt, dân chúng chôn nàng trên núi cao nhất phòng ngự cho thành Themcen. Và bà chúa Vinh Quang muốn đời còn phảng phất hương hỏa, vẽ hình mà ngự trị.

XUÂN-DIỆU KÊ

NGUYỄN XUÂN TÙNG

KIẾN TRÚC SƯ

Số 2 Phố Nhà thờ (Rue de la Mission) Haroi

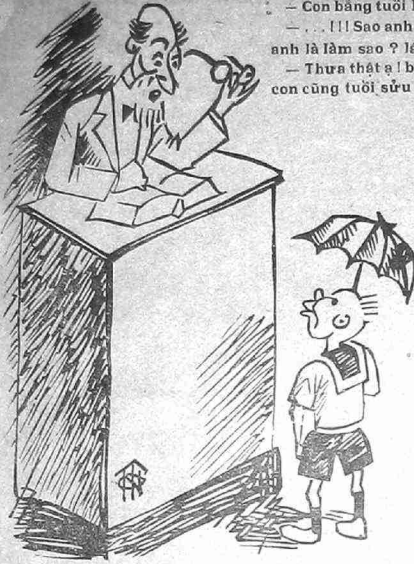


Vẽ Kiến trúc

và nhận thầu mọi công việc kiến trúc

Tiếp khách : Sáng từ 9h30 đến 11h30 Chiều từ 4h đến 7h

— Năm nay anh bao nhiêu tuổi ?
 — Con bằng tuổi ba con.
 — ... !!! Sao anh lại bằng tuổi ba
 anh là làm sao ? Lão nào !
 — Thưa thật ạ ! Ba con tuổi sừu,
 con cũng tuổi sừu ạ !



TRÔNG TÌM

NHỮNG HÔI NGÔ NGHĨNH

Thịt tái: để nguyên thịt để thui không nấu nướng gì cả, chọn miếng ráo rẻ thái mỏng. Nên dùng dao thật khô và thật sạch sẽ.

Cách ăn: gấp đủ các thứ rau, với 2 thứ dấm, giò, trứng, miến, thịt tái, thịt bóp vài thìa nước chanh, và ăn lần (nước chanh cần phải thật nóng).

Gỏi cá bẽ

O' đồng bẽ mùa này là mùa cá thối, cá thừ, cá nhám, cá đura, cá cá dẻ v... những thứ cá đó đều làm gỏi được cả.

Đánh vẩy, rửa sạch (đường mỡ, để khô, lấy gạo lạt, xả, xương, còn thịt dùng giấy bản thấm sạch huyết, dùng để giấy nước, xong thái mỏng (càng mỏng càng tốt). Đoạn đem chôn với rượu đã phơi rồi bày vào đĩa. Lúc bày lấy ngón tay búng nhẹ những riềng dính vào thịt cá, chỉ cốt nước riềng ngấm vào cá cho thơm và át hơi tanh, còn bũ thì bỏ.

Dấm ngọt: lươn, xương cá, cho hành mỡ xào thơm, lọc độ non 2 bát ăn cơm mè rừ ngấu, đổ nước đun sôi. Đợi xìu rừ ra, vớt bỏ xương, cho 3 thìa đường phen, vài thìa đường cát và mắm muối hơi đậm vào đun sôi hơi sánh sánh thì được. Phải khuấy đều tay kéo béc khè mất thì hỏng.

Nước chấm: Vừng rang sát trắng giã nhỏ. (không cho muối) mắm tôm một phần ba bát ăn cơm nước chanh tươi, 1 củ tỏi, ớt; cả mấy thứ hòa lẫn nước vào chén.

Áo cũng cần phải có các thứ rau, lá như gỏi thịt để, thêm bánh da đúng nước để khô.

Nhâm và Bảo Thủy

Tim những chày nặng

Ở Varsovie, « Hội những người tư sát hủ » đã thành lập được vài năm nay

Trong quyền điều lệ của hội, người ta thấy một điều rất đáng chú ý: « Những người giàu vì buồn chán muốn tự tử phải giúp đỡ những người nghèo muốn chết để tránh sự đời. »

Ở Hollywood, có những người Slantmen — người ta gọi thế những người tình nguyện làm các việc nguy hiểm trong khi quay phim, thay cho các tài tử qui giá — Dưới đây là một đoạn trị giá cái chết đang hiện hành:

Bị một chiếc ô-lô gạt ngã: 500 quan; bị ô tô đâm phải, lỵ theo xe chạy nhanh chậm và xe ô hay nhỏ: 3 đến 4 000 quan; nhảy trên một môn núi xuống khe núi: 10 000 quan; nhảy trên máy bay xuống, có dù đỡ: 3.000 quan; nhảy máy bay nọ song môn núi bay kia ở trên không: 4 000 quan; nhảy trên nhiều tầng gác xuống một cái lưới: 1.500 đến 3.000 quan.

Từ thất bại đến thành công

Ở Londres có một « Hội các tác giả bị huýt còi ». Điều lệ của hội rất nghiêm: chỉ được vào hội những người đã hoàn toàn thất bại. Một bản kịch hay một cuốn sách, trước bị huýt còi hay lầy chày, sau lại được công chúng hoan nghênh, đủ khiến cho tác giả bản kịch chỉ được đi một lần, sẽ tự khắc được nhận chức danh dự hội viên. Những sản: lập hội viên hội ấy đã tuyên bố muốn hội họp những văn sĩ trẻ tuổi mà bước đầu khó khăn và làm cho họ tự tin ở sức mình. Lê tất nhiên là hội viên hội ấy, trái với hội viên các hội khác, hết sức tìm cách để ra hội cho mau chóng.

ĂN UỐNG

Cách làm chạo

Gậy lợn, chọn chỗ nhiều mỡ, lấy giấy bản thấm khô, lạng tinh mỡ (bỏ bì) thái vuông và thật mỏng. Đoạn chôn với thính gạo kỳ bao giờ thấy mỡ, miếng nào cũng bọc đều thì thôi.

Khi ăn chấm nước mắm pha dấm ớt, lẫn với lá xương sống, lá sung, rau mùi.

Chạo thịt dẻ

Thịt dẻ thui, chần với nước sôi cho tái bớt đi, để khô thái mỏng cả thịt lẫn bì như ta thái bì lợn luộc làm nem, cho ít muối vào hộp kỹ rồi chôn thính vừng (vừng rang đã nhỏ).

Ăn theo cách trên.

Gỏi thịt dẻ

Ăn gỏi cần phải có các thứ lá, dấm chua, dấm ngọt, nước chanh, giò, trứng, miến, thịt dẻ tái, thịt dẻ bóp.

Là nên làm từ sớm, rửa kỹ lau

khô, lấy kéo cắt vuông vắn, bày mỗi thứ một ít vào đĩa các thứ lá sau này: lá vụng cách, lá cúc tần, lá lộc sung, lộc vừng, lá đinh lăng, lá mơn tằm, rau mùi, lá cón tây.

Dấm ngọt: 3 lượng thịt lợn nạc, 3 lượng tỏi để nạc băm lẫn, cho mỡ sao cùng với hành nước mắm, 2 thìa mật; gần quán chôn thêm ít kiểu thái nhỏ, vừng và lạc rang giã rập.

Dấm chua: dấm cái, nhạt hết san và thóc, rửa sạch, để ráo, giã nhỏ sao lẫn với hành mỡ, mật, nước mắm, riềng; khi gần được cũng chôn lạc rang.

Nước chanh: đầu để cao sạch, bỏ tực cho vào nồi để nước hầm, dừ bắc ra lọc nước trong để tiết để vào đun, mắm muối tùy ý, giã ít riềng vắt lấy nước, vừng sát trắng rang thơm với lạc rang giã nhỏ. Song mức ra liền vắt một quả chanh vào cho hơi chua.

Trứng, giò, thái chỉ; miến ngâm, dùng nước sôi để ráo, cắt ngắn bày cả ra đĩa.

Thịt bóp: thịt dẻ nướng vàng thái chỉ, vừng trắng, lạc, đậu tương rang giã nhỏ, muối hiệp làm một bóp đều.

Thòc Lậu Bào - An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vất vả mệt nhọc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miến, thủy ngân, (đàn bà có thai cũng uống được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiệu hiệu, thấy đỡ rồi chẳng bao lâu mà khối nẻ đã được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả đến người Tây bự ròi Ta cũng công nhận là không đao bằng.

LẬU MỚI MÁC, tiêu tiện tức, buốt, xót, làm mũ nên uống đàng số 14 giá 0p60 một ve. — **MẮC ĐÁ LẬU**, tiêu tiện thông, không buốt, ít mũ, có người sáng đày mới có một tý (goatte millaire) nước tiểu thì đục và làm vẩn (filaments nên uống, đàng số 15 cũng 0p60 một ve.

BÀO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué - HANOI

PHÒNG VÊ KIỀU NHÀ
LUYỄN — TIỆP
 42, Borgnis Desbordes
 54, RICHAUD

M. LUYỄN ở Pháp mới về đã bắt đầu làm việc và tiếp khách.

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
 Chiều 3 — 6

PHUC LOI

1, PAUL DOUMER, HAIPHONG



Articles de Nouveautés
 Chapellerie, Bonneterie
 Maroquinerie, Lunetterie
 Parfumerie et Beauté
 Cravates, Ceintures

Những ông chồng bị hành hạ

Năm người ở Halifax (Anh-cát-lợi) người ta đã lập nên một « Hội những người chồng bị hành hạ ». Đơn xin vào hội như sau: « Khiến mỗi ngày người ta phải một nghiệt thêm khi nhìn những hội viên mới. Người xin vào hội, không như trước kia, chỉ cần lễ bị vợ đánh đập là đủ; từ nay trở đi, phải chỉ chửi và sẽ tịch những dấu đơn. Ngoài ra hội viên còn phải cam đoan bất kỳ may cho một bộ quần áo mỗi khi vợ đã may năm chiếc áo và một cái quần đáng giá khi vợ đã mua ba chiếc mũ. Nhưng không biết bắt đến sự thực, những điều ấy định tốt đẹp có hóa ra một ngày không ? »

Những phi công Anh

Hội hàng không ở Anh rất nhiều, song ở đây chỉ có hai hội đáng nói đến. « Hội các phi công chết cháy huyệt » nhận tất cả những phi công mà máy bay đã bị cháy khi đang bay và đã thoát chết, đưa không có ai ở. Trái lại, một hội khác nhận những phi công thoát nạn có đủ đủ.

Một hội khác đương thành lập ở Londres, hội sẽ thu thập những phi công có tai nạn ở Ấn chiểm mà máy bay đã và phải giết của chiếc khinh-khẩu phòng ngự (ballon captif) và đã đổ xuống được bình yên vô sự.

Hải hươu và trào lộng

Ở Berlin có một hội rất lạ lấy tên là : « Antilhandeindehosentasche-nhalleverein »; mục đích của hội là sửa lại những người có chứng loạn loạn thức tay vào túi. Hội viên nào phạm lỗi sẽ bị phạt từ 50 đến 100 quan.

Ở Mỹ những người yêu quý mẹ vợ đã lập nên « Hội mẹ vợ »; thống lĩnh Roosevelt đã đến dự cuộc hội họp thứ nhất của hội năm nay.

Mùa hạ vừa qua, ở Folkestone (Anh) đã thành lập một « Hội Diên bối ». Chỉ được nhận vào hội những nhà lễ thao nào đã qua biển Manche bằng cách buộc mình vào giây một cái điều một buổi giờ to và thuận, để điều kéo từ phía nọ sang phía kia hay phía kia sang phía nọ tùy ý. Số ghi tên hội viên hầy còn đủ bằng.

(Marianne)
M. lược dịch

L U ' O ' M L A T

Quán quân về số sách xuất bản

NGƯỜI TA cũ quyết rằng Maxime Gorki đã đạt chức quán quân thế giới trong lĩnh vực, quán quân về số sách xuất bản. Vì trong vòng hai mươi năm gần đây, số sách của ông bán ở Nga lên tới ba mươi ba triệu cuốn. Phải tính thêm cả ba triệu dịch ra trong năm mươi tám thứ tiếng của dân Nga Xô-viết và một số lớn khác trong khắp các nước ở hoàn cầu.

Một thời sáp mới đã năm nghìn năm

NHỮNG lần đầu tiên mà người ta mới tìm thấy gần đây là lần đại Chanh-hu-daro ở thung lũng sông Indus (Ấn-độ). Những lần đầu tiên có đã trên 5010 năm nay, thuộc về thời văn minh rất cổ, trước văn minh của giống người Arien.

Trong những đồ cổ đào được, có một thứ gốm sứ bằng sành đỏ, trên về những nét đồ xam và trong có những lỗ hồng không biết dùng để làm gì; cạnh gốm sứ có một thời sáp mới thứ nhất của cổ nhân, hình chữ nhật, màu gạch nua mà những bà lịch sử hội ấy đã dùng để tô điểm môi hay má. Thời sáp ấy một đầu đã mòn, không biết đã thoa trên cặp môi cũng như, cách đây năm nghìn năm? — Cạnh có những hộp thuốc đánh lông mày, những lọ nước hoa, những ghim để cài tóc và những dao cạo chaoi bằng đồng thau.

(Les Annales)

Đồng hồ là một đồ dùng rất tinh xảo

SỐ sánh với bất cứ một cái máy nào, đồng hồ là một vật rất lạ. Máy con số dù chứng cho ta sự lạ lùng ấy: cái giây cốt làm chuyển đi cốt; máy chạy là do ở ba bánh xe răng của truyền với nhau, mà bánh xe nhỏ nhất đập vào cái ngựa bay cái trục vành gậy tốc, chung bình 8.000 cái một giờ (số đập ấy khác nhau từ 3.000 đến 4.000 cái, tùy theo kiểu máy); trong khi ấy có một bộ hai bánh xe khác, cứ cái nọ chạy được 12 vòng thì cái kia được 1 vòng, làm quay kim phút và giờ. Tất cả những bộ phận trong máy chạy không liên hồi, nhảy từng bực con con đều đặn,

mà đồng hồ lại, trong nhiều thứ đồng hồ, được tới trên 200 triệu cái đập một năm. Những người có tinh giu giữ đồng hồ cần thận thì cứ hai năm đưa lau dầu một lần, nghĩa là sau 300 hay 400 triệu cái đập. Sau hai mươi năm, một cái đồng hồ tốt và không bị hư hỏng sớm, phải thay vài cái trục bánh xe; nhưng sau khi mấy nghìn triệu cái đập nói trên kia, và sau khi cái bánh xe nhỏ đã quay đến mấy mươi triệu lần. Nếu còn thêm vào đồng hồ những bộ phận để chỉ ngày tháng, tuần lễ hay báo hiệu mỗi mười tám phút, nửa giờ v. v., thì tưởng bộ máy đồng hồ sẽ rắc rối là lung đến bậc nào.

Mỹ không bán chất helium (1) cho Đức

NHỮNG việc chính biến ở Áo-nhau, và riêng ở nước Áo đã làm nảy ra ở Mỹ phong trào bài phát-xít. Chính thống lĩnh Roosevelt, trong một bài diễn văn, đã tỏ ý rất vai lòng chưa chấp nhận nhà chính trị Áo trở sang Mỹ.

Nhưng kể từ số 1 của ông Hitler ở Mỹ là ông Ickes, thượng thư bộ Nội vụ, vì ông gần đây đã phẫn kháng những việc hành động của Đức.

Các chiếc khí cầu của mới làm xong để thay cho chiếc Hindenburg bị cháy, phải chứa chất hơi helium, không cháy, để tránh một tai nạn mới có thể xảy

1) Chất hơi lấy ở một thứ quặng ra.

ra. Riêng chỉ có Mỹ là một nước xuất sản khá khá chất helium. Những toa riêng đã sắp sửa tải thứ hơi ấy xuống tàu bè để mang về Đức, thì ông Ickes, với lời ủng hộ của thống lĩnh, không chịu ký vào giấy phép cho tải đi. Các chính giới cả nghĩa cái cũ chỉ ý rằng « không thể tin chắc rằng nước Đức sẽ giữ lời hứa mà dùng helium vào việc đã định, biết đâu thứ hơi ấy của dùng vào việc chiến tranh ».

Dịch tư sát

NGÀY nay người ta đã bắt đầu nhận được những tin tức dịch xác về dịch tư sát ở thành phố Vienna sau khi nước Áo bị quân Đức chiếm cứ.

Trong liên đoàn y sĩ ở Vienna gồm một số đồng người do thái mà tài học đã nổi tiếng trong khắp thế giới, nạn tư sát rất dữ dội. Cuối tháng ba, quân phát-xít đã chiếm cứ thành phố Vienna ở Vienna.

Bảy giáo sư, trong số những người danh tiếng nhất đã tư sát, như những giáo sư Wolfgang Denks (khoa mô tế), Gabor Nobel (khoa chữa bệnh trẻ con), Arnold Boungarten (quần ốc nhà thương thành phố), Moritz Oppenheim (khoa chữa bệnh ngoài da).

Giáo sư Otto Loewig, được giải thưởng Nobel, bị bắt. Bác sĩ Heinrich Neumann, có danh tiếng nhất hoàn cầu về khoa chữa bệnh cưỡng bức, cũng chịu chung một số phận vì cái tội đã từ chối không chữa cho Hitler. Ông Neumann, vốn là người do thái, nên chỉ sự rằng, nếu không chữa khỏi, người ta sẽ không được tội thầy thuốc mà buộc tội người do thái.

(La et Va) M. dịch

KỶ VĂN ĐÁP



BÀ GIÁO — Ma men nghĩa là gì?
THÍ SINH — Ma men (mamelle) là vú ạ.

Melle Quy, tốt nghiệp tại Mỹ Viện Paris giúp việc massage, manucure

MUỐN ĐẸP LÀ GÂY HẠNH PHÚC GIA ĐÌNH

Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p., 3p. một hộp — Xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, mượt đen, bung và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chúng cá (khởi nhân không còn vết thâm, không phát lại) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Tóc mọc, dăm rạ, tàn nhang sạch hết, se, lông mày mọc thều, vết son tràm đen, gầy, béo, nở vú (ròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p một hộp — Nốt ruồi, nốt cơm, rằn trắng, nốt da, hời nách 0p50, 1p00 một hộp. Trị da đen, nước nhò mặt đẹp sáng, đều giá 1p, 2p một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại, tươi da, xanh tóc, uống 2p, 3p một hộp. Mỡu phấn, màu da lợt đậm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massosein 20p, mặt nạ cao su, để uốn tóc giá 1p80, 2p80, 86p.00. Máy uốn lông mi 0p90. Rất đủ đồ sửa chữa. Ở xa xin gửi lính hỏa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hết gì xin kèm theo tem để trả lại.

Mỹ Viện Amy 26, Hàng Than — Hanoi

ĐIỀU THUỐC LÁ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

CHÚNG TA ai không có một câu chuyện « điều thuốc lá ». Các anh ở Pháp về sẽ thuật cho bạn nghe những chuyện khổ sở đau đớn, khi túi cạn tiền, những phút cảm động sau khi nhặt được mấy mẫu đầu thừa thuốc lá trong khe tủ, dưới gầm bàn, trên ổ khóa. Những thí sĩ sẽ ca tụng cái thú thần tiên ngồi ngắm khói thuốc lá, giữa lúc câu thơ sắp hiện hình trong khối óc. Nhiều nhà văn sẽ kể lại cái giết mình, trong đêm khuya, khi chuông đồng hồ để dè điềm hai tiếng, cái giết mình kinh hoàng ngắm đĩa gạt tàn thuốc lá đã cao có ngọn...

Nhưng chuyện của tôi đây sẽ không có những thú vị, những ủy khúc nên thơ như thế. Nó sẽ là, xin nói ngay, một câu chuyện trẻ con, rất trẻ con.

Thời ấy, tôi mới độ chín mười tuổi.

Một hôm tôi đứng xem anh tôi và ông Cửu Thầy đánh cờ. Anh tôi hai tay ôm đầu, mắt nhắm nhắm nhìn xuống bàn cờ chừng để tìm gỡ một nước bí. Còn ông Cửu Thầy thì điềm tĩnh, không nghĩ ngợi, ngưng mắt như chú mực vào một người tưởng tượng, đứng từ cửa đi vào, tuy sự thực, ông ta chẳng nhìn gì hết, vì một lẽ rất giản dị : ông ta mù.

Thỉnh thoảng cặp môi mỏng và thàm của ông ta lại bỏ rơi nụ cười hân hất tuyệt để kéo một hơi thuốc lá, rồi khi điều thuốc đã đặt y nguyên chỗ cũ trên thành bàn cờ sơn son, nụ cười lại trở về đậu lên cái miệng hé mở, tựa con chuồn chuồn trên mắt áo không bao giờ chịu rời hẳn bóng hoa muống sau mỗi cái giết mình bay đi.

Tôi đứng ngắm ông ta, và, như bị cái dáng điệu, cái cử chỉ lạ lùng ấy thôi miên, mắt tôi đưa từ đôi kính đen bóng, từ hàng răng đen lầy, đến điều thuốc lá với sợi khói xanh từ từ xoáy tròn ốc cắt lên.

Và tôi lấy làm thần phục ông Cửu Thầy, vì thấy ông ta không sở sọng tìm như mọi người mù, nhưng rất tự nhiên cảm điều thuốc đưa lên môi, như một người hoàn toàn có đủ ngũ quan. Nào phải ông ta lơ mơ trông thấy

ngoại vật cho cam ! Ông ta mù lịt, mù một trăm phần trăm. Mà điều ấy chính tôi đã nhận thấy rõ ràng một hôm đứng ngắm ông ta tháo kính uốn nắn lại đôi gọng đồng : Hai con mắt ông ta cùng không có con ngươi và lõm hẳn vào, hai mép mí như khâu liền lại nhau. Người nhà tôi còn nói

đường nào : con mắt tinh thần của ông ấy còn sáng suốt hơn con mắt thị giác của chúng ta nhiều. Chẳng thế mà ông ta lại nổi tiếng nhơn nhậ tâm !

Cái tài đoán^{tr} trông mọi việc của ông ta, bọn người sống chung quanh tôi thường thêm thắt truyền tụng, đến nỗi đã in sâu

hàng với những nhân vật kỳ dị, trong những truyện Chính đồng, Chính - tây, hay Đông-Chu-liệt-quốc mà ông thường kể cho anh em chúng tôi nghe bên khay đèn thuốc phiện sáng bóng.

Ông mù năm mười tám tuổi sau một khoa thi mà ông không may bị loại ở kỳ phúc hạch. Từ đó ông đi chu du thiên hạ để đoán việc dở, hay cho người đời. Một hôm, ông đến chơi một ông tổng đốc lĩnh chức khám sai giúp loạn Đốc Tít, giữa lúc ông tổng đốc sắp sửa cất quân lên đường. Ông Cửu Thầy gieo một quẻ, đoán sẽ xảy ra sự bất thường và quan quân sẽ mất đầu hết ở một quãng đời Tây. Ông tổng đốc lo lắng, rút rờ không dám với tiến binh. Liên cho một đoàn thám tử mười người cưỡi ngựa phi qua đời Tây để dò xét tình hình hư thực. Quả nhiên mười viên thám tử đều bị câu liêm hên dịch đứt mất thủ cấp được tin, ông tổng đốc trở ra khoan khoái : ngài vừa thoát cái nạn làm con ma không đầu. Tức thì ngài ban cho ông cái hàm cửu phẩm, và từ đó ông đã nghiêm nhiên có cái tên ông « Cửu Thầy ».

Một lần nữa — mà lần này chính tôi được mục kích — giữa một trận bão dữ dội, một trận bão làm đổ nhà, nhô bật cây, uốn cong cột giây thép, ông đã dám một mình nằm ngủ một giấc ngon lành trong gian nhà học mảnh vụn của chúng tôi. Thấy cụ cứ và anh em chúng tôi rời đi nơi khác, ông chỉ mỉm cười nói một câu bí mật : « Không hề gì đâu ! » Quả không hề gì thật. Gian nhà học chênh vênh trên nền cao vẫn đứng vững sau trận bão ..

Tôi tỏ mò đứng ngắm cái mặt bình tĩnh như mặt hồ phẳng lặng, ngắm hai ngón tay diêm ảo rón rén cầm điều thuốc lá nhẹ nhàng như hai ngón tay thiếu nữ cầm sợi chỉ sói rùng ngay cái lỗ tròn kim, và trí tôi, cái trí ngây thơ để tin của tôi ám thăm ỏn lại những chuyện kia.

Bỗng này ra trong óc tôi một ý kiến ngộ nghĩnh : tôi muốn giấu điều thuốc lá đi xem ông Cửu Thầy có đoán biết không, hay vẫn cứ rón rén hai ngón tay để cầm một vật dữ mất. Tôi môn men lại đứng sát bên giường,



một lần đến cúng kỵ, vì thành con ông ta bỏ chạy chơi không dẫn lối cho ông ta, ông ta đã lễ bốn lễ sang phía bên cạnh ban thờ. Nhưng điều này tôi quyết không thể có, chẳng qua người ta chỉ bịa đặt ra để làm giảm giá ông Cửu Thầy, vì tôi tin chắc rằng ông ấy không làm sai lầm một việc gì, không đi sai lạc một

vào khối óc thơ ấu của tôi sự kinh dị đối với cái ảo thuật lạ lùng của ông thầy bói lạ lùng ấy. Vì ông ta chính là một ông thầy bói, một ông thầy bói cao quý, của đám quan trường. Thiên tiêu sử của ông mà người ta thuật đi thuật lại bằng một giọng bí mật càng làm tôn giá trị ông lên và đã khiến tôi đặt ông ngang

Si vous voulez
Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à
L'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

mắt giần vào điều thuốc lá. Và lời thò tay ra rồi lại rút tay về, lòng phẫn vẩn, sợ hãi. Như có tiếng thì thào xui giục tôi : « Cứ thử xem nào !... Nào, liều đi ! » Nhưng tôi vẫn không dám liều.

Một ln tôi đã quá quyết toan mạnh bạo đưa bàn tay ra. Nhưng, như đoán biết rõ ý tôi, hai ngón tay ông Cử Thầy đã tôi đích trước, khiến tôi càng kinh ngạc.

Về sau, tôi cũng làm nổi cái việc dự định của tôi, cái việc nó ám ảnh tôi một cách mãnh liệt. Mà làm nổi là nhờ về một cuộc cãi lộn của hai kỹ thuật : Lúc ấy anh tôi sẽ nói với bên địch nước cờ vừa đi của mình. Tức thì, không ngần ngại, hai ngón tay ông Cử Thầy rón rén hạ xuống bàn cờ, như cái mỏ của con gà mái thông thả há ra, nghiêng nghiêng hạ xuống đất để đỡ một cái mỗi chắc chắn và béo bở. Nhưng đôi mỏ của cái kim tay cặp không khí. Tôi cho là ông thầy làm chỗ và mím cười nhĩ ông : cái mím cười bí mật của ông như đáp lại liền. Còn đáp lại anh tôi thì ông thầy chỉ dùng lời nói :

— Thôi, xin hòa, con ngựa của tôi đã bị người ta... bắt trộm mất rồi, tôi còn đánh chác làm sao được !

Anh tôi cãi lại :

— Ông nói lạ ! Có phải ông ngờ tôi giấu quân mã của ông không ?

— Không, cậu không giấu, cậu chỉ nhặt để ra giường thôi. Kia kia quân mã của tôi kia kia !

Vừa nói, ông Cử Thầy vừa gơ tay trở vào chỗ những quân cờ mà anh tôi đã chặt được, y như một người sáng mắt vậy. Lòng kính phục của tôi đối với ông thầy bói đã lên đến cực điểm. Và tôi càng quả quyết thi hành việc dự định của tôi. Nhân lúc ông không lưu ý tới, vì đương tức tôi với anh tôi, tôi cầm ngay điều thuốc lá giấu đằng sau lưng. Liên lúc ấy, hai ngón tay của ông lộ cò rón rén hạ xuống bàn cờ. Tôi sợ hãi lưỡng lưỡng, vội vàng lại đặt điều thuốc vào chỗ cũ. Tôi vội vàng quả nên đặt

ngược, đầu có lửa cháy quay vào phía trong.

Chừng mãi cái lý với anh tôi, ông Cử Thầy không kịp đoán biết điều bất chắc, sự biến cố thình lình ấy, nghiêm nhiên, không ngờ vực, cầm thuốc lá hút. Bỗng ông giật mình đánh rơi điều thuốc xuống đất : ông vừa đưa lăm đầu có lửa vào mồi.

Nhưng cái mím cười của ông không vì thế, cũng như không vì việc mất trộm con ngựa, mà héc rung. Nó vẫn nở tươi như đóa hoa hàm tiếu ở trên cặp môi ông, tuy cặp môi ấy có lẽ đã bị bỏng, vì tôi thấy thỉnh thoảng ông lại thè lưỡi ra yên lặng liếm quanh mồi vòng.

Rồi trong khi anh tôi chịu thua bày lại quân cờ để đánh ván khác, ông thân nhiên móm túi lấy gói thuốc lá, đánh diêm châm một điều khác mà vẫn như trước, mỗi lần kéo xong một hơi,



ông lại đặt xuống thành bàn cờ y nguyên chỗ cũ. Có điều ông cần thận hơn, trước khi hút, ông đưa ngón tay ra sờ qua xem đầu nào nóng.

Từ hôm ấy, luôn luôn ông Cử Thầy nhìn tôi mím cười, cái mím cười lẳng lẽ, bí mật, ghê sợ nữa. Tôi cố nhớ đến cái mù của ông ấy mà cho rằng ông ấy không nhìn tôi, không mím cười với tôi, nhưng không sao được. Hơn thế, cái mím cười còn cùng với cái nhìn theo đuôi tôi cả những lúc tôi đứng một mình, cả trong những giấc chiêm bao của tôi. Tôi yên trí, tôi chắc chắn rằng thế nào rồi ông Cử Thầy cũng trả thù tôi một cách đích đáng. Mà một ông thầy bói cao tay lại lăm lăm nhìn kẻ như ông ta đã định trả thù ai thì chả còn biết đầu mà coi chừng, mà tránh thoát được.

Vì thế, tôi lo lắng, ăn mất ngon, ngủ mất yên, mong cho chóng tới ngày ông ta từ biệt nhà tôi để cùng thẳng con cấp trap theo hầu đi chu du thiên hạ. Nhưng, hình như không bao giờ ông ta đi, và ngờ ý muốn đi. Hay ông ta định ở lại cho kỳ bão được thù đã.

Tôi càng sợ hãi khi một hôm thấy ông ta phò diễn sự trả thù thẳng con ra một cách quý quýt lạ lùng. Ông ta mím cười gọi :

— Con ơi !

Rồi rất ngọt ngào :

— Con lại đây thầy bảo thăm điều này.

Thằng con chừng biết mình có lỗi, rút rề chưa dám vâng lời ngay. Nhưng về sau như bị đôi kính đen của cha thối miên, nó mon men lại gần... Ông Cử Thầy vẫn mím cười, đợi. Bỗng nhanh như con bói cá, bàn tay trái ông bỏ xuống nắm lấy cái đầu

tóc rối trong khi bàn tay phải tát hai cái thực mạnh trên hai má thẳng con khốn nạn...

Đoạn đầu lại hoàn đấy. Nụ cười vẫn tươi và bí - mật, đôi kính đen vẫn lãnh đạm nhìn thẳng vào mắt... tôi.

Tôi không ngờ vực gì nữa. Hai cái tát kia là cốt để báo cho tôi biết trước rằng sự trả thù của ông thầy bói sẽ ghê gớm đến đâu.

Và chắc thử nào tôi cũng sẽ ốm vì lo sợ, nếu sáng hôm sau ông Cử Thầy không từ biệt ra đi.

Ngày nay thỉnh thoảng dâng tri, cầm ngược điều thuốc ghé gần môi, tôi lại nhớ tới câu chuyện thời còn nhỏ, và tôi mơ màng như nhìn thấy đôi kính đen và cái miệng cười sau sợi khói xanh từ từ xoáy tròn ốc cát lên.

Khái-Hưng

AN-THAI
GRANDE FABRIQUE DE POUSSE-POUSSE
2, Ruelle Nguyễn-Trọng-Hiệp
HANOI
??? 1936
XE KIỀU MỚI
Gấp khi gió kệp mưa đon,
Dùng xe « AN-THAI » chẳng
con có gì.
Cổ bản đủ cả : Vải, Sám, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

**TEINT
MERVEILLEUX**

Sans
Apparence
« Maquillée »



POUDRE
TOKALON
« PÉTALIA »

INVISIBLE SUR LA PEAU

Un charme frais et fascinant — rien qui rappelle le maquillage. Poudre de riz si fine et si légère qu'elle est réellement invisible sur la peau — personne ne pourrait jamais supposer que votre beauté n'est pas entièrement naturelle. Le secret consiste en un nouveau procédé étonnant « d'aérisation » suivant lequel la Poudre Tokalon est préparée dix fois plus fine et plus légère qu'on ne l'aurait jamais cru possible. Essayez aujourd'hui même la Poudre Tokalon « Pétalia ». Travaillez toute la journée au bureau, au magasin ou à la maison — votre visage n'aura jamais l'air congestionné ni luisant. Dansez toute la nuit — votre teint restera frais et charmant. Procurez-vous aujourd'hui même le teint d'une beauté captivante et durable que seule la Poudre Tokalon peut donner.

AGENT : F. Maron A. Rochat et Cie
45, Bd. Gambetta — HANOI

Tại 153, Đường cầu Cửa Đông
(153, Bd Henri d'Orléans, Hanoi)
TEL. 326
D^r CAO-XUAN-CAM
Tốt nghiệp tại Đại Học Đường Paris
nguyên Trung-kỳ bệnh-viện
quản đốc chuyên trị
Bệnh Hoa Liễu và Nội thương
KHÁM BỆNH { Sáng 8h đến 11h30
Chiều 3h đến 6h
Khi cần kịp mời về
nhà lúc nào cũng được.
Có phòng dưỡng bệnh
và hộ sinh

Hạt sạn

Chùng viết tắt đầy

Việt Báo số 531, trong bài « Thanh niên với thể thao và ái tình » :

Chúng tôi còn nghiệm rằng một số đông 5 nữ thanh niên đã biết nhìn thấy cái đẹp thực thể, đáng quý mà vẫn động đã ban cho moi người.

Năm thì nhiều gì mà đã kêu là « số đông » ? Nếu muốn đề trở đối phương của phái nữ thì con 5 ấy quái ác thực !

Máy với móc

P. N. số 13 trong bài « Văn minh vật chất ở Tàu » :

Một người con gái sanh ra là để cho bà mẹ làm một cái máy nhồi luyện nên cho thành ra một người mất cả trí phán đoán, mất cả quyền tự do, mất cả phẩm giá con người để đi theo cho đúng con đường mà thuở niên thiếu, mình (cái bà mẹ) đã trải qua.

Khốn khổ cho người con gái ! liết lăm « máy để » lại làm « máy nhồi luyện » !

Nhưng các bà mẹ nhồi luyện gì vào trong những « máy » ấy ? Hay dùng nó để nhồi luyện cái gì ?

Phụ Nữ... dĩ nhân

Cũng số ấy trong truyện « Tang tóc » :

Vì với khuôn mặt ửng hồng lờ lờ ấy, ai còn bảo là nàng mới qua cơn thảm hải của bão lòng? Những « nét trinh bạch » dịu dàng theo hơi thở mà phấp phồng với giấc ngủ rất bình yên.

Phép phỏng thì chỉ có bộ ngực chứ « giấc ngủ » thì phép phỏng thế quái nào được !

Lại cả những « nét trinh bạch » trên mặt nữa, cũng theo hơi thở mà phấp phồng. Rõ oái oăm quá.

Thử văn ăn

Hương Đạo Thắng Tiến số 1, trong bài « Chỉ tại lời » :

...nhưng bao giờ cũng nên nhớ rằng anh là người H. Đ. anh phải ăn như người H. Đ. đối với tất cả các người khác và anh Đ. T. anh.

Ăn như người Hương đạo. Thì, san những buổi cảm trai anh em văn ăn như hồ cá mà.

— Châu ạ, khi cô bằng tuổi cháu có không biết nói dối.
— Thế đến năm nào cô mới biết nói dối?



VUI CƯỜI

Của Hồng Sơn

Lấy tên khác

VỢ, nữ sĩ — Kỳ minh, để tôi lấy một « tên khác » cho lịch sự để viết bài đăng báo chơi.

CHỒNG, hiệu nhảm — A, mình mà lấy « tên » khác thì tôi chém cả hai chết tươi, dùng có lo mà.

Lời con trẻ

Hai vợ chồng Tư Lác ngồi nói chuyện

CHỒNG — Mợ ơi nói thế ! Không có bột sao gột nên hồ.

Đưa con nghe tiếng liền nói — Không cần bột cậu à ! mua « keo » mà pha thì có hồ ngay.

Nhanh trí khôn

TÂM — Bán cho tôi hai cân đường về hàng xoàng giá mỗi cân là 0p,20 và năm cân cà phê về hàng tốt giá 0p 50 một cân.

NHÀ HÀNG, gói gọn ghê đưa cho Tâm và nói — Đây ! tất cả là 2p,90.

Tâm giả liền rút không cầm gói hàng về.

NHÀ HÀNG — Thế nào ! cậu không ấy gói hàng á !

TÂM, đăm đăm — Vì ở trường thầy giáo ra cho tôi cái tính đó, tôi không làm được, nên đến đây mua để ông, tính họ.

Của Việt Thanh

Lo xa

ÔNG CHỦ — Nhà gần đây mà hôm nào ông cũng đi trưa, làm nhỡ cả công việc.

NGƯỜI LÀM CÔNG — A tôi còn phải ngủ rốn lại ít lâu, sợ đến đây ngủ gục, làm mất thì giờ của ông.

Khả quá!

— Đồng hồ của anh chạy có khả không ?

— Ui chà ! khả lắm, chỉ thế mà mỗi ngày chạy nhanh những hai, ba giờ kia đây.

Vỏ quít dầy, móng tay nhọn

NGƯỜI BÉO — Mỗi khi trông thấy anh, người ta lại tưởng xé mình thiếu gạo!

NGƯỜI GẦY — Gặp anh, người ta sẽ cho rằng vì anh mà có sự đói kém ấy.

HÀN ĐÁI SẠN

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thì nên dùng một cây đèn manchon hiệu

PETROMAX RAPID

Đèn PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỹ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon KHỎI PHẢI SÓNG BĂNG RƯỢU ALCOOL : KHÔNG ĐÁY MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ BẢ THÁP SONG CÂY ĐÈN : MUỐN ĐÓT BĂNG DẦU HỎI HAY DẦU SÁNG CÙNG ĐƯỢC

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chúng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đàng - Dương :

Etablissements DAI-ICH - 29, Bđ Tongdochuong, Cholon

Chuyên môn bán đủ các kiểu đèn manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn.



N. 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt dùng 18 giờ

N. 828 — 300 bougies
1 litre d dầu đốt dùng 12 giờ

N. 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt dùng 10 giờ

KỶ YÊU ANH SÁNG



Ngày tiếp khách

Các bạn Nguyễn duy Thanh, Nguyễn Tường Tam, tuần nào cũng tiếp khách tại Đoàn-sở Anh-Sáng, từ 6 đến 7 giờ chiều ngày thứ bảy.

Sổ vàng

(Trong mục này, chúng tôi sẽ lần lượt đăng danh sách các hội viên ghi tên vào Đoàn từ trước tới nay. Còn những bạn ở tỉnh xa chưa góp tiền niên-liêm 1938 xin gửi ngay về cho)

Đoàn Anh-Sáng 28 phố Richaud

Tán trợ hội viên

Bà Lê Thị Toàn, ông Lê văn Tân, bà Phạm v. Thu, ông Biênes, ông Lafon, ông Guillon, ông Domart.

Tặng hảo hội viên

Bà Nguyễn Bình, ông Lưu thế Thiện, ông Humbert Lucien, bà huyện Nghi.

(Còn nữa)

Vườn cây và cái vui sinh hoạt

(sẽ có trong các trại Anh Sáng)

Người ta đã phát-miêu, đã chính đốn, đã tổ chức được nhiều việc ích, nhưng người là quen hay là khinh rẽ một việc rất quan trọng là: Viên nghệ thuật, (l'horticulture) - nghệ trồng cây có quả, rau đậu, củ, hoa, cây cảnh, vườn được.

Viên nghệ thuật, chẳng những là một nguồn lợi rất lớn trong nghề nông, một cách giải trí thú vị, mà lại là cái tinh hoa mỹ lệ cho cuộc sống của con người ta nữa.

Ấy chính vì các lẽ trên đây mà viên nghệ thuật là một việc cần thiết trong các việc lớn lao về sinh hoạt các xã hội.

Truyền bá, chấn hưng, khuyến khích, làm cho người ta yêu cái nghệ thuật qui báu này, thật là làm một việc thật ích.

Vườn, trừ mối lợi hàng ngày, là nguồn sinh hoa hạnh phúc gia đình, gây sự hòa hảo trong xã hội, là nơi êm ả để già, trẻ, nhớn bé, tĩnh dưỡng tinh thần, và tĩnh dưỡng thân thể. Vườn rau sạch sẽ và thứ tự, nó giúp người ta tự tuyệt những cái nhà hàng tối, bần tiện với cách xếp đặt hỗn độn; sau hết, vườn nó nhắc luôn cho ta nhớ đến « làm việc », một đạo luật thông thường của cây cỏ, loài vật cũng như của người.

Trong một khu vườn là trông thấy, dưới ánh mặt trời sáng trong: nào là cây chồi lộc, cây đương ra nụ, cây đương nở hoa rực rỡ, cây sắp kết quả, cây đã mang quả chiu nhành. Nào chim, nào bướm, nào ong, hăng há sa số sâu bọ, nhện nhện, đua nhau làm việc, đua nhau

thường thức cái tốt sinh hoạt. Biết bao nhiêu là tinh yếu. Biết bao nhiêu là nhịp nhàng, biết bao nhiêu là hỗn hợp vui sống. Biết bao nhiêu là hy-vọng trong một cái vườn.

Vun-giờng

Tình hình tài chính của đoàn Anh Sáng từ 1er đến 25 Mai 1938

Tiền thu được	866\$80
chỉ ra các khoản sau đây :	
1. — Ông, Bà Toàn-quyền Brevié	450p.00
2. — Ông Phúc-An tặng	3p.00
3. — Cụ C Mộc tặng	10p.00
4. — Bà tân-trợ hội-viên, MM. Lafon, Domart, Guillon, mỗi người đóng 100p.00	300p.00
5. — Bốn viên vốn hội-viên :	
MM. Vũ-dinh-Hồe, Trần-vân-Chương, Vouillon, Đặng-thị-Khương mỗi người đóng 10p.00	40p.00
6. — Tiền niên-liêm của chủ-trị và khuyến-khích hội-viên	63p.80
Cộng là	866p.80
II — Chi ra	134p.17
chỉ ra các khoản sau đây :	
1. — Thuê Đoàn-sở về tháng Mai 1938	15p.00
2. — Giấy bút	3p.64
3. — Trả hiệu Apolon 2 cái Bande-rolles về kịch Kim-Tiên	43p.20
4. — Buổi lễ đất viên gạch đầu tiên	42p.15
(số tiền 42p.15 chỉ ra như sau này :	
trả Central Photo	2p.00
thiệp mời, quảng cáo, phong bì	18p.40
trả tiền cliché Đông Pháp	7p.00
trả tiền ảnh Lê-dinh-Chữ	7p.80
trả tiền ảnh Trần-khánh-Giữ	1p.95
250 cái tem gửi thiệp mời	5p.00
Cộng	42p.15
5. — Sửa sang đường ở Phúc-Xá	
hóm lễ	12p.96
6. — Pan Tuyên Truyền đi Kiến-An và Sơn-tây	37p.02
7. — Đại-biên dự ngày A. S. Hải-phòng	10p.20
Cộng là	134p.17

(Xem tiếp trang 20)

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

vài nhất được từ lúc lấy hạ thành thời. Thế mà quyền thế chưa để một ông lộng đốc đã bị kíp. Một tháng cướp gần bị chết chém, một lời cụ xin, nó đổi được thành chết già trong tù ngay. Hai chi em một có buôn bè bị cướp hết vốn liếng, một lời cụ can thiệp, cả một làng phải ở cõ đến tiền cho hai cõ ngay. Cụ không lấy lễ tiền, vì tiền cụ nhiều quá rồi. Cụ chỉ bằng lòng cho hai cõ đi rĩa chân rồi ngủ như ở nhà cụ một tối...

Ông T. búi nghĩ :
— Tiếc thay cụ lại xuất chính, làm lộng đốc mất rồi!

« Ăn » trên... thầy ma

Ông T. nhìn tới cõ về bán khoán :
— Tôi chưa được hân hạnh « may tao » với dân. Dù cõ được, tôi cũng không « làm ». Đầu tiên, tôi sẽ nghĩ đến ông bà: cửa tôi, vẫn hãy còn đeo cái búi tóc bằng củ hành ta, ở nhà quê... Bác cũng như cha, khi người cha đó đã khuất núi rồi.

Ông hát thông hai đĩa, uống cạn một chén trà lâu đã nguội. Nhựt để xua đuổi một cảm tưởng buồn.

Rồi ông nói sang câu chuyện « ăn » khác một cách với vàng :

— Nếu giữ về việc tiền nong, thì có khi « thời thế » nó tạo cho một cái « ăn » ngon và nạc lắm, ngoài những cái bột xền xoàng xoàng vào trong một mụ vợ góa của một người lính, chủ hạn. Cái « ăn nạc » ấy đến như thế này: một anh cõ lương hưu trị chết đi. Tuy vẫn có lễ phải báo những khi có người chết như thế, nhưng nhà quê họ lại cho là chết thì... hết chuyện, báo làm gì cho diệu vợi. Sở lương của anh chết đó, đem ba tháng sau, anh chúng coi phân việc phát lương, cứ việc cho người nhà cầm lên mà tính tiền để như không. Anh cõ lương hưu trị chết hay sống, hoa chỉ hai ông Nam

Tao, Bác Đức với quan phân ở hạ giới biết mà thôi!

Ông T. nói xong, ông « triết lý » với tôi:

— Thấy người chết vẫn nạc và « ăn » nuốt như thường. Tiền ở đâu ra cũng vậy, dù nó ở chỗ « đi liêu » ra, vẫn không có mất gì hết!

Một « quan » nẫu bếp

Theo lời dẫn của ông T. bardi tôi tới tìm đến nhà một ông cụ, mà tôi gọi là cụ Năm, một tên bằng chữ số, thường dùng, để gọi tên bổi, bếp tày. Vì ông cụ xưa đã làm bếp cho một ông kỹ sư lục lộ tày. Bấy giờ con nẫu « môn khác, có tưới nước « hàng » An-nam đặc, cho các ông lính tày, sau khi đã say sưa rồi : cụ làm mới « con gái » nhà quê, và cho thuê nhà để hát thuốc phiện lâu bằng dọc lâu tre.

Một anh búa mới hỏi lại tôi, khi tôi hỏi thăm hân nhủ cụ, trong một cái ngõ làm lộn, vì theo một vùng nước to, có lẽ là cái eo bèo.

— Tính này thì nhừa ngô, ngô thì nhừa người tên là Năm đấy. Hay là ông muốn hỏi cái lão Năm ấy chứ gì?
— Phải! Năm à... mà có rất nhiều đàn bà...!

— Bếp Nẫu! Tôi phải rồi. Đây! Hân chỉ một can nhà là lúp xúp, mai đến si. Tôi đâm thụp xuống một bãi nước, dưng đầu vào một cái cột không biết rõ ở đâu trong đêm tối, xuôi bị chỏn, và có một cảm giác sung sướng và thân mật rất hồn nhiên.

Rồi tôi đứng trước một lão quả là « ma cõ » từ đầu đến chân Hay là một con quái đầu bù, đen dài gớm ghiếc trong ánh sáng lờ mờ của một ngõ đen dần hoa kỳ, có cái cười đon đả, một vài tiếng chào, cái điệu bộ soạn suýt thong thả trước người không cõ thể làm cho một người đã móm, lẩn được, của một chủ nhà thổ lâu.

Liều dịp mắt lại, về mặt tự nhiên buồn hân đi. Cái móm lờ thối móm, hướng lên trần nhà:

— Tôi thì hết thời rồi. Còn có cái gì đáng kể cho quan nghe nữa. Nhưng, sau khi đã thấy tôi cúi gằm, nằm hân ra giởng, mà nhậy lờ một cái, lờ lờ lờ. Tôi thú rằng tôi đã cảm động khi thấy đồng tiền có thể làm cho một người đã móm, nhanh nhẹn, lập cập, cung quýt đến mặc nào được!

Mùi thuốc phiện thơm phức đã làm bại hân một lần gió nhẹ không có « đầu dươi » mà tanh-trươi trong căn nhà này.

Một bộ mặt đàn bà thô ra rồi thụt vào. Nhưng, tôi đã ghi được cái vẻ ghê lớm của một cục thịt trắng phân, khứa ngang một nhắt đỏ như máu đó.

Nó hiện ra như một quái trong...

Mắt lão Năm chăm chú vào cái nhũ lâu. Tay vẫn về liềm. Mồm vẫn kể :

— Khi xưa, cháu làm bếp cho một ông chánh về lục lộ. Kể bằng thì quan tính, có mấy! Chỉ cõ bằng chữ nhiều.

— An bói cõ khỏe, ngày đó và hào là cùng, lời tương...

(Xem tiếp trang 20)

une
COIFFURE NETTE, IMPECCABLE
PAR TOUS TEMPS & TOUS VENTS

GOMINA ARGENTINE

Agent exclusif :
COMPTOIR COMMERCIAL
59, RUE DU CHANVRE - HANOI.



DŨNG bảo tài xế đỗ xe vì chàng đoán là đã tới đồn điền. Một đám đông người tụ họp trước một căn nhà ở gần chợ làm cho Dũng biết rằng Tào không còn sống nữa.

Trúc và Dũng rẽ xuống một con đường đất sét khô trắng đi ven sườn một trái đồi sỏi cỡ lơ thơ. Nhìn cái cảnh chán nản trước mặt, Dũng cảm thấy hết cả nỗi buồn của đời Tào, một đời phiêu bạt bốn phương, rồi trôi dạt đến kết liễu ở xô chợ heo lánh này. Chàng buồn vì thấy mình như sống lại đời của Tào chứ không phải buồn vì biết Tào chết.

Một người mặc quần áo tây mà Dũng đoán là chủ đồn điền ở trong đám đông đi ra, tiến về phía Dũng:

— Chắc hai ông là bạn của ông Tào, ông Dũng và ông...

— Vâng, chính tôi là Dũng.

— Hai ông đến thăm quá. Ông ấy mất từ đêm qua.

Dũng nói:

— Chúng tôi cũng không có hy vọng đến kịp vì thư gửi phải ba hôm mới tới nơi. Lúc mất ông ấy có đau đớn lắm không?

— Không, ông ấy chết một cách êm ái. Tôi lấy làm lạ nhất là đến lúc chết, ông ấy cũng vẫn vui vẻ như thường... Có lẽ... hình như ông ấy mong mỗi cái chết.

Trúc nói:

— Chắc vì ốm lâu quá nên thế.

Dũng hỏi tiếp theo:

— Xem ý ông ấy có mong mỗi chúng tôi đến không?

— Không thấy ông ấy tỏ ý, có lẽ ông ấy biết chắc là các ông đến không kịp.

Dũng muốn lần khần hỏi chuyện để đứng lâu ở ngoài vì chàng sợ phải nhìn mặt Tào.

— Mời hai ông vào. Tôi đã bảo khám nghiệm, sắp xong thì hai ông đến.

Trong buồng tối mờ mờ nên đứng một lúc lâu Dũng mới

nhận rõ nét mặt của Tào. Chàng gầy đi nhiều lắm; hai bên má lõm sâu vào và mấy vết râu mọc đen ở mép, ở cằm làm cho vẻ mặt Tào thành ra dữ tợn và đau khổ. Dũng nghĩ đến hai con mắt nay đã nhắm hẳn, hai con mắt trước kia lúc nào cũng tự nhiên tươi cười, hình như được mở ra nhìn đời, mở ra thấu lấy ánh sáng mặt trời là đủ vui rồi.

Trúc lại gần đặt tay chàng lên tay Tào và khẽ nói, giọng làm ra thân nhiên:

— Tay lạnh hơn đá. Hơi lạnh thấm qua cả lãn vải.

Chàng vuốt lại tóc Tào, kéo hai tay áo cho đều rồi thì thầm nói chuyện hồi ban mấy người nhà quê giữ việc khám nghiệm.

Trong khi Trúc đi lại săn sóc để khỏi nghĩ ngợi thì Dũng vẫn đứng yên, hai tay buông thõng xuống, bàn tay nắm chặt lại, đứng có vẻ nghĩ xem vì có sao cảnh đời Tào đối với chàng lại buồn hơn cái chết của Tào, cái chết đường chết chợ, khổ nạn như cái chết của một kẻ ăn mày.

Dũng nhớ đến câu ông chủ đồn điền nói lúc này:

— Đến lúc chết, ông ấy vẫn vui vẻ như thường.

Dũng ngắm nghĩ:

— Thật trong lòng Tào có vui không?

Chàng chợt nghĩ đến Thái và cuộc đời quân quai của Thái, một người đã chán cả sự sống, không tin ở công việc của mình nhưng lúc nào cũng hoạt động để cố vượt ra khỏi sự buồn nản bao phủ đầy đặc quanh mình.

Trúc đến gần chiếc bàn kê ở đầu giường và để tay lên một cái hộp nhỏ buộc giây gai. Người chủ đồn điền nói:

— Đây là cái máy ảnh, ông Tào trước khi mất có nhờ tôi gửi trả ông Dũng.

Dũng hỏi:

— Trong ấy còn ảnh chưa rửa không?

— Không. Cuốn phim sau, cũng

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẬT-LINH

(Tiếp theo)

là cuốn phim chụp cho tôi và các cháu. Hiện tôi cũng chưa trả tiền ông ấy.

Rồi người chủ đồn điền quay lại phía mấy người nhà quê, nói:

— Hai ông đây là anh em chú bác với ông Tào.

Rồi ông ta đưa mắt nhìn Dũng và Trúc. Dũng hiểu là ông ta đã biết rõ Tào là người thế nào; chàng đoán rằng Tào đã nhiều lần nói chuyện với ông chủ đồn điền, và ông này đối với Tào chắc có nhiều thiện cảm.

Lúc đưa Tào ra huyết, Dũng đi gần ông chủ đồn điền để hỏi chuyện về Tào trong những ngày chàng mới đến đây, chưa ỏm.

— Ông ấy đến đây là lần thứ hai rồi. Tôi cũng có khuyên ông ta, nhưng xem chừng ông ấy không chuyên. Tôi, tôi cho ông ta đi đây đi đó như thế là rước khổ vào thân; tôi chịu là tài, nhưng tôi thấy sự hy sinh ấy không ích lợi gì. Tôi thực không hiểu được. Ông ấy thì bền chí lắm.

Dũng vừa nghe ông chủ đồn điền nói chuyện vừa đưa mắt nhìn phong cảnh. Chàng thấy đỡ buồn chán hơn là lúc vừa ở ở tổ bước chân xuống. Phong cảnh buồn nản là chỉ buồn nản đối với chàng thôi, cũng như cái cảnh đời của Tào. Chàng đã bắt Tào có cái tâm hồn của chàng. Có lẽ tạo vui vì Tào đã tìm thấy một cách sống hợp với sở thích của mình. Chàng mất hẳn cái ý

tưởng khổ chịu buồn hộ Tào vì cho là Tào đã đem cả đời mình vì sinh một cách vô ích. Tào không vì sinh gì cả, như chàng đã tưởng lầm; Tào tin ở công việc mình làm và đã được đem đời mình dùng vào công việc ấy. Dũng ngắm nghĩ:

— Khô nhất là bất cuộc sống trong cảnh giàu sang ích kỷ mà lại có óc cách mệnh hay tự bất buộc phải sống đời một cách mệnh mà thật tình trong thâm tâm lại thích sự giàu sang. Chỉ khổ khi nào đã sống một đời không hòa nhịp với tâm trí.

Dũng thấy rằng khi buồn cho Tào là chính chàng đã buồn cho đời chàng. Phải sống một đời ngang trái nhưng chàng không có đủ can đảm để thoát ly; mà thoát ly rồi, cái đời tương - lai của chàng sẽ đại khái như đời Thái và Tào, hai cảnh đời mà trước kia mới nghĩ đến chàng đã thấy buồn nản vô cùng.

Biết là Tào đã sống sung sướng nhưng vì cái chết của Tào thấm thương quá nên lúc cảm mấy hiện dật ném lên ao quan trước khi lấp huyết. Dũng có cái cảm tưởng rằng Tào vừa được thoát nạn, từ nay không phải bán khoán đau khổ gì nữa, bình tĩnh ngủ một giấc ngàn năm. Có lẽ Tào cũng đã mong mỗi như thế; chàng nước đến may cầu Tào viết trong thư «bốn bề đất mát mẽ rồi chẳng biết gì nữa, cũng hay hay».

Phu gạt đất xuống huyết; cái

PHÒNG TÍCH

CON-CHIM



1 là : Con no rươi sây với ham tình giặc
2 là : An no đi ngủ, hay ăn no đi làm ngay
Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng
vỗ bình bịch, khi ăn nóng rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức
bụng khó chịu, khi đau bụng nổi hần, khi đau lưng, đau cổ trên vai. Người
thường mỗi mặt, buồn bã chán ăn, bị lãn nếm sắc mặt vàng, da bụng
đầy. Còn nhiều chứng không kể hết.

nhân bị bệnh gọi là
Phòng-Tích

Một hai liều thấy để chịu hoặc khỏi ngay.
Liều một bát nước Cp25 Liều hai bát nước Op45
VŨ-BÌNH-TAN An từ khoa đời năm 1926
18 bis, Lachtray HAIPHONG
Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-THA 13 hàng Mã (Caukre) - HANOI
Đại-ly phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TAN với Phố Bonnaul, HAIPHONG
Cố định 100 Đại-ly khắp HANOI và
các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ, và CAO-MIÊN, LAOS

áo quan gỗ tạp bị đất phủ kín dần chỉ còn lộ ra một góc. Dững ngơ nhìn trời vì chẳng tức bực tưởng đến Tạo nằm trong áo quan tối om, chật hẹp. Chẳng thời nghĩ đến Loan và tự nhiên nhớ đến một hôm, đã lâu lắm, nhìn Loan mặc áo trắng đi qua vườn, trong ánh nắng thu, lần đầu chàng cảm thấy cái vui thấy mình sống. Chẳng không dám nghĩ đến một đời ở xa Loan, nay đây mai đó như Tạo, rồi một ngày kia cũng như Tạo chết ở một nơi xa lạ nào, nhìn Loan áo quan tối, trong khi Loan được đến mộ, dưới ánh nắng là áo trắng của nàng phấp phới trong gió.

Trúc ngừng nhìn Dững và lấy làm ngạc nhiên thấy Dững mắt có ngân lệ.

CHƯƠNG VII

Đến quán hàng nước bà Nhái, Trúc bảo Dững :

— Đàng nào cũng chậm rồi. Ta rẽ vào Ý Dương thăm anh Cận và cho anh ấy biết tin. Anh nghĩ sao ?

Dững đáp :
— Tuy vậy. Nhưng về sợ tối. Trúc nói :

— Đêm nay có giăng. Với lại đã lâu lắm chưa đến thăm anh Cận ; không biết anh Cận có quen Tạo không ?

— Hình như có. Nếu có quen thì vì Phương.

Tới nơi vừa gặp lúc cụ chánh Mạc và Cận đương ngồi ăn cơm. Cận đứng vội lên dang đắp lưng cuống, không kịp bắt tay Dững và Trúc, chỉ sang gian bên cạnh, mời luôn.

— Hai anh ngồi chơi bên này. Dững hơi lấy làm lạ, không hiểu, cứ tiến đến gần bà chánh rồi vừa lễ phép vừa thàn mật cất tiếng chào như mọi lần. Dững nói chuyện một lúc lâu chàng mới để ý nhìn vào mâm cơm : trong mâm chỉ có một đĩa dưa và một bát nước dưa vàng nổi trắng như bột phấn. Dững lúc đó mới hiểu cử chỉ của Cận và về mặt ngưng ngệ của bà chánh khi đáp lại những câu hỏi thăm của chàng. Dững cũng thấy ngưng ; chàng vội quay

mặt đi rồi bước sang gian bên, nói với Cận :

— Anh sang ăn cơm đi.

Cận nói :
— Hai anh sang ăn cơm luôn thể.

Sợ Trúc nhận lời, Dững phải nói ngay :

— Chàng tôi vừa ăn xong. Uống nước thôi. Đi nhiều khát nước quá !

Dưa mắt nhìn quanh, Dững nhận thấy nhiều chứng cớ về sự sút kém của nhà Cận. Chàng đoán là có việc gì khác thường đã xảy ra và định bụng ít nữa sẽ hỏi Cận cho biết rõ.

Uống xong chén nước, Dững bảo Trúc :

— Ta ra vườn chơi đi.

Cụ chánh nói :

— Lâu không thấy các cậu lại

của cả. Bây giờ khỏi cả to.

Trúc cười nói :

— Chắc là to hơn con cá anh...

cười ròn của một người con gái làm Dững và Trúc giật mình quay lại.

— À, ra anh Dững, anh Trúc.

Tuy đã lâu không gặp, Trúc cũng nhận ra tiếng Hà và ngạc nhiên hết sức vì cách ăn nói tự do của nàng.

Hà tiến lại gần ; Trúc thấy nàng nhìn khác hẳn trước. Gặp môi không cười mà vẫn tươi, hai vết lõm đồng tiền ở má và đôi mắt đen lành, đuôi cặp xuống, cô về thờ ngày tinh nghịch khiến Trúc khi nhìn mặt Hà rồi không lấy làm lạ về cách ăn nói của nàng nữa : một người có vẻ mặt, có dáng điệu như nàng thì tự nhiên lời ăn tiếng nói phải nhanh nhẩu và lời là như vậy. Dững và Trúc thấy dễ thân với Hà ngay và đối với một người như nàng không thể giữ điệu bộ đứng đắn, trang nghiêm được.

Hai người cùng tranh nghĩ đến Phương, hồi chưa bị bắt, nhanh

mắt và đôi môi của Hà khi nàng cười nói, Trúc như thấy có một thứ duyên vui và ấm áp. Trúc biết là Hà không đẹp lắm nhưng nếu chàng yêu thì Hà là một người con gái có đủ nhan sắc để chàng yêu được. Chàng nhìn Hà chăm chú đợi xem cái ý muốn thương mến của mình có một lúc một tăng không.

Đương nói chuyện với Dững, đoán là Trúc nhìn mình, Hà liếc mắt thật nhanh về phía Trúc xem có đúng không. Một lúc sau đưa mắt nhìn Trúc lần thứ hai, thấy Trúc vẫn nhìn mình mà nhìn như có ý dò xét. Hà bắt đầu thấy nóng ở hai tai và ở hai gò má ; nàng nói thong thả dần và mắt cô về mạnh bạo, tự nhiên khi mới gặp. Sau ngưng quạ không chịu được nữa, Hà quay mặt ra phía cội để lánh Trúc. Nàng hỏi Dững :

— Anh đã ăn được quả khế nào chưa ?

— Chưa, vì chưa đến gốc khế có đã kêu ầm lên là có trộm.

— Thế à ? Càng hay vì anh đỡ mới cô như chị Loan sáng ngày.

Dững hỏi :

— Cô Loan vừa sang đây chơi ?

— Chị ấy sang luôn, có gì mà anh lạ... Chị ấy sang, em mới biết là anh đi vắng mấy hôm nay. Đi biệt tâm biệt tích ở nhà chẳng còn ai biết đâu mà tìm. Không biết anh đã về qua nhà chưa ?

— Chưa, định vào đây rồi mới về nhà.

Dững đoán là Loan sang đây có ý muốn gặp chàng hay là báo chàng về ngay vì có việc cần ở nhà. Chàng thăm nhắc lại câu hỏi Hà lúc nãy : « Cô Loan vừa sang đây chơi ? » và khó chịu nhìn Hà ngẫm nghĩ :

— Mình hỏi thế chứ có lấy làm lạ gì đâu mà sao Hà lại cho là mình lấy làm lạ.

Hà nói :

— Cây khế nhà em chị Loan đến chơi bạn nào cũng thích mê. Ăn ngọt, mát mà lại thơm. Ngọt nhưng hơi chua, chua một tí, gọi là đủ chua cho ngon thôi.

Nàng nhắm mắt, chau đôi lông mày và chép miệng để tỏ cho hết cái ngon của những quả khế.

(Còn nữa)

Nhất Linh



Xuân cầu được độ nào.

Trúc nói khác đi vì không muốn nhắc đến tên Thái.

Như cái máy, Dững đi về phía cây khế ở bờ ao. Chàng nhớ đến lúc đứng nói chuyện với Loan hôm Thái đi. Chàng tưởng như mình đã phải xa Loan gần một năm rồi và muốn được thấy mùi hoa khế để nhớ lại Loan hôm đó, sống lại cái giây phút thân tiên, đứng với nàng dưới gốc khế, mùa thu năm ngoái.

— Ai vào vườn hái trộm khế thế kia ?

Tiếng nói thanh thanh và tiếng

nhẹn tươi cười đi hồ hào các chị em buồn bán tay chạy một cửa biển khách.

Dững hỏi :

— Cô vừa đi đâu về mà mồ hôi mồ kê thế kia ?

Hà đáp :

— Em mới đi chợ về. Nhưng bán được đồng nào vui miệng ăn quả hết cả. Đến bực mình.

Trúc ngẫm nghĩ :

— Ngươi này rồi lại đến chỉ mạng như chị thôi, chẳng kém gì.

Chàng nhìn Hà và thấy ý trong lòng diu diu, nảy ra một ý muốn thương mến mơ màng. Hai con

Lần thứ nhất xử ta có kiến
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE
ESTIVALE
Le Tricot de 1938

Các nhà buôn nên hỏi ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture **CỰ GIOANH**
68-70, rue des Eventails, Hanoi
Maison fondée en 1910

TRUNG CAT

Trần Châu Tân

0,20

BẠC

Ái

Ngựa và trị
CẨM-NHIỆT
có
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thối bình 15 Phúc
BÁN KHẮP NƠI.

100 TONG ĐOC PHUONG (ho Lon

TỬ QUỐC CHÍ

(Tiếp theo trang 8)

nhà lầu, bồng cây cao lớn già cỗi, bên cạnh những tấm thảm cỏ xanh, điểm thêm trăm ngàn thứ hoa cỏ. Thời đây lại là một cảnh xá hội bảo huyền diệu đã biến thành sự thực. Hiện nay có hơn một nghìn năm trăm cụ dưỡng lão ở đây, và hàng năm phải tiêu cho các cụ lĩnh 9 triệu quan. Được một cái đã vào đây thì các cụ không lãnh tiền nguyệt liễm nữa.

Các cụ ở đây rất mực tự do, có sẵn món tiền túi, muốn ra chơi phố lúc nào cũng được, muốn tiếp ai cũng tùy ý, ăn mặc tùy thích. Trong trại cái gì cũng có, nhà thờ, nhà chiếu bóng, nhà điếu kịch, những khu vườn con đê đều tùy lòng các cụ dùng.

Trại các cụ lúc nào cũng yên tĩnh nhẹ nhàng và mát dịu, thật là hình ảnh của một cuộc đời hết hoạt động, xa hẳn sự náo nhiệt ồn ào buổi xưa.

Nhưng dù sao, sự sống chung đụng ở một nơi đông đúc cũng làm cho các cụ mất sự tự nhiên, nên cuộc đời về chiều cũng vì thế mà buồn bã, và mất hết những kỷ niệm lúc thiếu thời.

Nay chính phủ từ quốc làm riêng cho các cụ một người một gian có bếp, có điện, có lò sưởi bằng hơi ở đây, các cụ nếu thấy cần đủ sức sống thì các cụ làm lấy các cụ xoi các cụ được giữ nguyên vẹn cái quyền sống tự do của các cụ cho đến hơi thở cuối cùng.

Bảo hiểm tàn thời

Bảo hiểm tuổi già đã mới và cảm động, thứ bảo hiểm tàn thời sau này lại mới và cảm động hơn. Ta hãy vào xem nhà thương «tàng tật» (Institut orthopédique) ở Cépơ-ta. Tất cả các việc ở trong nhà thương đều do những người tàng tật làm hết. Đây, ở máy điện thoại, một chị bị liệt chân, bên các bàn giấy, các chi đánh máy chữ cũng bị liệt. Có khi liệt đến cả cánh tay, cho nên họ phải chế tạo ra máy riêng cho các chi dùng. Các cụ bồi phòng thì gù, các gác công thì khớp khiêng.

Thật là một nơi chứa chất những sự lạ lùng. Nhưng không, đó chỉ là một cách đem lại cho những kẻ tàng tật kia cái nhẽ sống tự lập ở đời, làm cho họ có cảm tưởng và được thông thấy rằng tự sức họ cũng có thể kiếm lấy mà sống được, cho họ biết rằng tuy họ tàng tật, nhưng cái quyền sống của họ cũng không bị ai cướp mất.

Hoàng như Tiệp

DIỄN THUYẾT

Đến Thứ Ba 14 Jun này, hồi 8 giờ rưỡi tối.

Ông Hoàng-ga-Lich sẽ diễn thuyết bằng máy truyền thanh của hội Radio-Club d'Indochine, buổi diễn 25 tháng 21, về « Les sœurs de la jeunesse » (Quần áo của thanh niên), tức là bài ông đã diễn hôm 19 Mai tại hội Trí-Trí Hà Nội.

TIN THỜI

(Tiếp theo trang 9)

chạc ở bài «Lúc phân chia» là những lời thơ rõ ràng có ý gắng gỏi:

Sương lạnh, trời đen, đục nổi buồn,
Rượu tàn, trăng sẽ lệ thềm tuôn.
Gió ngoài thóc mách lườn khe cửa
Nghe hồi lời ai giọng ní non:

Nhưng khi bắt đầu ni non, thì lời «ai» thành lời nhủi khó chịu:

— Chẳng đi, em đã biết chàng đi,
Mà đã ra đi, tất chẳng về;
Và biết từ đây lòng muốn sống
Không vì mong đợi. Ôi! sinh lý!

Người ta đoán thấy, khi đọc những hàng chữ mà tác giả chép lại cần thận trên giấy, cái công phu lựa chọn cho lời thơ đượm đản và rắn rỏi, song người ta vẫn không động lòng. Người đàn bà trong thơ than vãn cũng chẳng ăn thua gì. Phải khóc, phải thương, và than khóc chân thực nhiệt thành hơn chút nữa.

Bài «Nỗi lòng chinh phụ» và những bài khác cũng cần phải là dấu hiệu của tình cảm thành thực. Ông Phùng Hằng đã biết cần trọng, biết cần nhắc từng tiếng, nhưng hẳn thơ ông cần sự phong phú hơn. Cả tập thơ chỉ có tám câu đầu của bài «Lòng có biết» là đáng hoan

ngênh, vì lời cũng đằm thắm như ý:

Giờ ấy, vô tình ta mê mãi,
Lạc trôi, sương, mây, nước chảy lời thơ
Ở biển hồ sắp cạn ánh trăng mờ.
Đông Người Đẹp, hờ đầu tha thướt lại.

Nàng tha thướt gần la rồi tha thướt
Nàng qua ta, vô, tha thướt xa la.
Một hương thơm lạc lối của muôn hoa
Quanh quần mãi ngừng trôi trên cỏ lười.

Những tiếng: qua, ta, và, tha, xa, to, ở câu thứ hai đoạn thơ hai, bình như có chủ ý tả về là lướt huyền ảo của một bóng dáng mơ hồ, nhưng chưa đạt được. Đọc lên nghe không em. Hai câu sau cũng có một hương vị mới lạ.

Thế Lữ

KỶ YÊU ANH SẮNG

(Tiếp theo trang 17)

Đến ngày 25 Mai quỹ đoàn còn lại

732p.63

Tiền tháng Avril còn lại 2935p.81

Tổng cộng 3668p.44 (1)

1) Thêm vào số tiền này, còn món thu về cuộc chiếu bóng 20 Mai như sau đây (nhập vào quỹ sau ngày họp của ban kiểm sát):

Tiền vé 362p.60,

Tiền quảng cáo 99p.50 (chưa thu đủ)

Cộng là 462p.10

Trừ đi các khoản chi phí (như đã công bố trong một kỳ trước) 125p.80

Còn lại 336p.30

Tờ trình này đã được Hội-Đồng Quản-Trị duyệt y trong buổi họp ngày 2 Juin 1938.

Hanoi ngày 25 Mai 1938

Thủ Quỹ Đoàn Anh Sảng

Ký tên: Nguyễn-trường-Long

Đã có bán

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA
của HOÀNG ĐẠO
Giá 0\$35

GIA ĐÌNH
TIỂU THUYẾT
của KHAI HƯNG
800 trang
Giá 0\$60

ĐỜI NAY XUẤT BẢN

Sữa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP




Hỏi xin không mất tiền quyền sách dạy cách nuôi trẻ của bác sĩ Vidal soạn ở hãng NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55 HAIPHONG

(Còn nữa)

Trọng-Long

Làm dân

(Tiếp theo trang 17)

— Không a. Bằng là những lúc đi «cắm-pê» (camper) kia chứ. Chả hạn, đến một làng nào đó. Quan giao cho vài đồng đi kiếm cái ăn trong vài bữa, và một khẩu súng lục. Tiền chôn cho chất vào hũn bao, còn súng lục chôn cho thầy lầy ra ngoài áo «bành tó», ngang ngực. Các thầy chánh, thầy phó trong thầy khầu súng và nghe tiếng «việc quan», tức thì đứng dậy thầy nẩy xanh máu mặt đi. Cháu em, việc, «a lè» gà, «a lè» vịt, «a lè» vịt» (tout tout) nhét vào túi, mà «lạy đờ» ti ti thôi! Các cậu lại bị quan hãm cháu học cho một hồi. Thế là cứ hết nhà này đến nhà kia mời mọc ăn tha hồ. Ăn xong, lại «lên xe pháo nữa, lạy rằng không có xe. Mỗi chọ quan cháu «cắm-pê» chỉ vài ba hôm thôi. Biết vậy, cháu mới pò các cậu: «Quan tới định «cắm-pê» ít ra là vài tháng. Thầy nào có cái mõ, cái nĩa, thì phải «làng-sương» (attention) quan tôi «cắm» túi! Có biết à?» Cắm đây nghĩa là «cắm-pê», thưa quan! Các cậu không hiểu chữ này. Thế là các cậu đã chết thảng thảng! Làm đường qua mà bỏ! Leo ôi! Các cậu tưởng thế! Các cậu liền biến cho cháu liền để cháu nói với quan sang «đóng trại» hay là làm đường qua làng khác.

«Hoi hôm nữa, quan cháu nhờ trại. Cháu lại giữ cái «mồi» cũ ra. Nặng nhất chốt bị, thế mà kù ra đảo đẽ, quan a! Chết bây giờ thì...

Lão sắp sửa kẻ nhẽ nói ra ngoài đầu đẽ. Tôi không đẽ lão rồi dài kíp:

— Thế thì các «quan» dục Annam dân quê cũng sợ như sợ cụ nhĩ?

— Vâng, cảm như «quan bển» này! Vì họ chả cứ gọi cháu là «quan» mà! Quan dục thì chỉ có một «cắm» thôi! Có khi tự nhiên các ngài đó soi những món thật là ngon như óc chó. Ví dụ, có một anh nhà giàu có mà đi giữa đường cái này, một thằng nó ghé nó đến mách với quan dục, giục khờ cho quan dục... chén: nó xui quan dục đi mỗi làng những cho ăn «lông mạch» nhà đó đi. Muốn cho người ta không cắt đứt lông mạch nhà mình, mà một anh giàu nhà quê chỉ chạy mất độ ba mẫu ruộng thì quan tỉnh có thám thợp gì!

Lão ngàng lại, mới lút hút, lút gạt đi, nhường cho lão.

Giọng lão nghen ngào, khời thào lẩn nạt từ mồm lão bọ ra:

— Quan có đứng môn đó được không? Bỏ cu tôi, mà!

Lão muốn nói đến cái quái tượng lúc này. Nghe lão nói, ra mồm cái mồm cái mồm, lồi tượng tượng như lồi mách tôi một môn ăn ngon nhất của thái lầy.

(Còn nữa)

Trọng-Long

Cải chính
Truyện Sợ Giày không Đứt: nhiều chỗ in nhầm: may: đọc là: anh vẫn mong còn đi lại; đây chán: — nghe sự đây chán; sai đẽ: — cái đẽ của em sai đẽ; cần: — em còn nói...

Hội chợ Huế

(Tiếp theo trang 8)

— Tôi cũng biết trước, nên cứ để đèn trong nhà sáng. Chẳng không có sẽ báo tôi đi ngủ và không qua mời nữa.

Thìn nghe nói óm bụng cười như nắc nẻ. Còn Dũ thì ngờ ngác nhìn Thịn rồi nói lớn:

— Bên tôi có nầu chè thất, nhưng sao ông biết?

Thìn Tuyền nghe nói đưa nhau cười tức cả bụng. Qua bên gian hàng Thịn, Tuyền không thấy bà Túy đâu hết. Thấy Tuyền đưa mắt nhìn quanh. Thịn hiểu ý nên nói trước:

— Mẹ em có người bà con mới qua phố ở lại rồi.

Lúc ngồi vờ bán ăn tự nhiên Tuyền có cảm giác được Thịn xem như người nhà. Thịn ăn cần hơn Tuyền những chuyện vặt ở Sông Cầu làm Tuyền sung sướng và cảm động lắm. Nghe Tuyền tả cảnh đẹp ở tỉnh nhà, Thịn bất giác vỗ hai tay xuống bàn cười cười nói lớn:

— Theo anh kể thì phong cảnh tỉnh Sông Cầu em ưa lắm và em cũng muốn ở đấy lắm.

Tuyền tươi cười nói tiếp:

— Có Thịn muốn ở Sông Cầu thật à?

Thịn sợ Dũ hiểu câu nói bóng của mình nên vội nói chữa:

— Vâng, nếu được thì em bán với mẹ em đơn một cửa hàng trong ấy cho vui.

Tuyền nhìn Thịn thật thà nói:

— Nếu chỉ dọn hàng thôi thì xa

xôi lắm cơ. Thịn cúi đầu nhìn xuống bàn rồi thì thầm nói sẽ như để một mình nghe:

— Nhưng miễn không xa... là được.

Tuyền nghe nói sung sướng lắm nhưng không dám nhìn Thịn, vì sợ gặp cặp mắt của Thịn thì không giữ được vẻ tự nhiên nữa. Thấy Dũ đắm đắm nhìn mình như cố gắng hiểu lời của mình, Thịn liền đứng phắt dậy cười nói:

— Tôi hôm nay không biết tại sao em nói chuyện nhạt lắm. Nhưng chắc không can gì, vì em được ở bên gian hàng... mới.

Tuyền được nhịp ngừng đầu lên nhìn Thịn, nhưng hai cặp mắt vừa gặp nhau, hai người đã cúi đầu một lần nhìn xuống đất. Dù đứng dậy nhìn Thịn rồi tươi cười nói:

— Chỉ thường bảo em ngốc, nhưng em cũng ngốc theo chuyện 'hỏi chữ'!

Nói xong Dũ đi thẳng vào phòng cười chum chim. Tuyền Thịn đưa mắt nhìn Dũ rồi quay lại nhìn nhau mỉm cười yên lặng.

Người đến xem Hội chợ càng ngày càng thưa dần. Chỉ còn nửa giờ nữa là Hội chợ đóng cửa lần cuối cùng. Tuyền cảm thấy sự phân ly sắp đến nên buồn không đi đâu hết. Trưa hôm ấy Tuyền thân thờ qua gian hàng Thịn thì thấy bà Túy đang sắp đặt đồ đạc vào thùng vờ Dũ. Thấy gian hàng trống trải dần, Tuyền tự nhiên muốn bưng mặt khóc. Thịn thì đang ngồi nói được câu gì. Mỗi cái thùng để trước mặt, mỗi thùng rơm khô đều nói cho hai người cảm chia tay sắp đến. Thịn vẫn cảm cái ngồi viết, nhưng nét chữ run run không được tự nhiên như trước. Thấy Tuyền đứng nhìn.

Thịn liền viết nhanh trên thùng một hàng chữ thật lớn và thật rõ:

Mademoiselle Thịn 23 phố Hàng Đồng Hanoi.

Tuyền hiểu ý Thịn cho mình biết địa chỉ nên cảm động lắm. Nhân thấy mẹ chạy vào phòng lấy giấy, Thịn liền e dè lên tiếng nói:

— Tôi này em ra Bắc rồi anh ạ.

Hai chữ « ra Bắc » làm cho Tuyền giật mình, nghe đau đớn và thiết tha vô cùng. Tuyền cúi đầu nhìn lên mái tóc Thịn nói tiếp:

— Có Thịn ạ, lòng tôi đau khổ lắm.

Dũ ngừng tay nhìn xuống đất, nét mặt rầu rầu nói sẽ:

— Lần này em hiểu tại sao lòng anh đau khổ rồi.

Thịn và Tuyền ngừng đầu nhìn nhau, hai cặp mắt thêm đầy cả lệ.

Thanh-Tịnh

TIN VĂN... VĂN

(Tiếp theo trang 6)

Ngày sáu, tháng tám, lòng hin quạnh, Tâm mới hôn tan, xác vô vàng. Sông trợn phân đời, toàn người bụi, Thảo toàn khối xám, gột toàn sương.

Dữ lý ân ái qua mỗi thềm. Uống chẳng vội cho mới bế bàng! Bà nhọc mảnh thân, vì bát gạo Đường tình, kia lại số Tiêu-lang!

Léla cũng xin ngắm người sứt sứt mà nổi điều:

Khởi mạch sâu trỉ trần gói lệ. Hạ lầy ai thấu hỏi tri âm. Diêm thêm máu tuyết bao lần tóc. Mã vẫn bi ai một ngón cầm.

Tử sấm trợn kiếp thân anh tuấn. Mắt trắng không gờm đại gió mra. Ngậm đắng vẫn cam bụi với ngọt. Lòng đau duyên nặng chút tình thơ.

Chân cha! Bất ngờ Léla cũng thành thi sĩ. Đọc lại nghe thì (thấy thơ mình có vẻ Tchya làm, nghĩa là sâu dữ lắm, sắp sửa làm thêm mười vắn nữa, nhưng lại mủi lòng quá, cắt tiền) khốc lớn và khốc lạc cả hồn thơ.

Vậy phải cứu vãn lại tinh thể nguy, và đôi giọng:

Suốt đời cười cợt nhe răng trắng. Bút máy ngồi cong khó vẽ với. Đời tựa banh xe lăn lộc mai.

Phong trần trọn mặt khách ô-tô.

Phong trần mà trọn mặt khách ô-tô thì tuyệt, nhưng phiên cái không đáng văn. Vậy cái phong trần ấy chịu khổ trọn khách xe hơi vậy.

Đúng văn, ừ, nhưng thơ vẫn lào toét.

(Muốn đọc nốt thơ Tchya, xin đợi thi hùng của Léla, hay muốn tiến hơn, xem Tiểu thuyết thứ bảy).

Tin văn... văn kỳ này có tình lấy giọng kể có của thi ông. Vết phải gọi là tin thơ... thần ông.

Mà đã thơ thần thì thơ thần mãi, để cho mắt xanh khóc với tang thương.

Cái mắt xanh sắp khóc với tang thương sau đây là một cô Nữ chúa Mèo. Một nhân vật trong truyện lịch sử mới của nhà văn sĩ chuyên môn về Thỏ, Mèo, Ló-lô v.v... Những 100 về Mèo nói chuyện với nhau như công tử với tiểu thư Hà-nội.

Mèo không những nói giỏi được thế.

Mèo còn đọc thơ. Mía đọc thơ hay, thơ anh liệt nữa kia!

Đấy này: (Lời thơ Mèo về hồi giặc Nùng-văn-Văn),..

Đi, ta đi đi!.. Một vai hành lý, thân nam nhi... v.v.

Một bài ca lên đường rộng lớn đi về hùng hà, lại mang mang như lấy ở một bài ca mới của Tào nhân đời: «Hải ngoại chính phu ca» gì thì phải!

Hành hành, trưng hành hành, Bản kiến hành lý nhất thân khinh!..

Đừng bảo họ mượn lẫn của nhau! Đò chỉ là sự gặp gỡ của hai trí khôn to, trí khôn Mèo và trí khôn Tào.

Hay là sự gặp gỡ Mèo-Tào vậy.

LE-TA

MUA NÚC

CƯỜNG

100 RUE DU COTON - HANOI

áo tắm kiểu lạ bán buôn bán lẻ

行药健康理代

ĐẠI LÝ KHANG KIẾN

TAO HOA

SERV. PUBL. K.K.

LÝ TOỆ - À, hiệu KHANG KIẾN đây rồi. Ta vào mua thuốc sốt đi.

XÀ XE - Có phải Thời Nhiệt Tán KHANG KIẾN không, bác Lý?

LÝ TOỆ - Trời ơi, nói sẽ chứ người ta cười chết. KHANG KIẾN cười không phải KHANG KIẾN. Thuốc Cam Tích cho trẻ ăn thường thường sẽ béo tốt. Thuốc sốt 5 phút khỏi.

KHANG KIẾN DƯỢC PHÒNG 94 - Hàng Bưởi - HANOI

Bệnh viện và nhà hộ sinh

BÁC SĨ VŨ NGỌC HUỖNH

72, 74, 76 Góc đường A. Sênés và Jacquin (sau nhà Ruror)

Chữa các bệnh

Chiếu điện (Rayon X)

Chữa bệnh băng điện (Diathermie, U. V.)

Giấy nói số 622

HANOI

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$09

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1. 89

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 0. 70

Plumier laqué, couvercle chromes 0. 80

Compas spanoplics : 15 et 4 pièces . . . 0.65 à 0.35

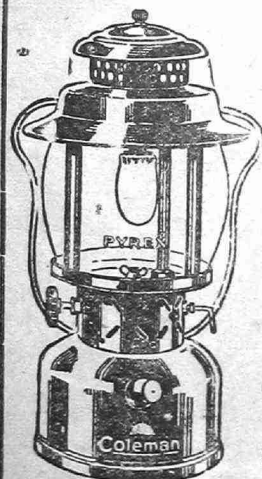
— plats nickelé reversible double usage . . . 1. 00

— plats nickelé en pochette . . . 3.10-1.63 à 0. 98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'ID.E.O PAPERIE — LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG



DÈN MĂNG-SÔNG COLEMAN

Hiệu đèn măng-sông có bơm tốt nhất bên Huế-Kỳ.

Sông nhất, chắc chắn dễ dùng.

Đèn Coleman có 2 cỡ sáng :

200 — 300 bougies

300 — 500 bougies

Có thứ dùng dầu xăng.

Có thứ dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông

Coleman nhân xanh

300 — 500 bougies

N. 999 200—300 bougies

N. 1111 300—500 bougies

Có trữ bán nơi :

Lê huy Lê, 70, Rue des Paniers

Đặng văn Tân, 29, Rue du Coton

Quảng hưng Long, 79, Rue des Paniers

VIÊN ĐỒNG LẬP BỒN

Hội Đồng-Pháp vô danh bồn vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ : 980 800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐỒNG-PHÁP SÁNG LẬP NỀN BỜ I HỘI LẬP BỒN TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN GIÚP NHỮNG NGƯỜI BÈ DÀNH TIỀN

TỔNG CUỘC ở HANOI
32 Phố Paul-Bert—Giấy nói số 872

QUẢN LÝ ở SAIGON
68, đường Kinh-Lập—Giấy nói số 21.835

Sở tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng AVRIL 1938) là : **837.711\$42**

KỶ XỔ SỐ THỨ **NĂM MƯƠI TÂM** Những số trúng ngày 28 MAI 1938

xổ hội chín giờ sáng tại số 68 đường Kinh Lập (Bd Charner) Saigon Do ông Franchescetti, Giám-thị trưởng Sur-pham Saigon chủ-tọa, ông Huỳnh công Thanh, Hội-đồng Quản-bat Gia Định và các bà Huỳnh ngọc Diệp, Bức học trưởng Nữ-công Việt-nam, Saigon Khương thi Chau, Nghiệp chủ, Rạch-giá dự-tọa.

Những phiếu trúng thăm theo số đã quay ở bảng xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
8.954	M. Hoa-veng-Thai, huấn bèn, Takman, Prompenh	1000\$
9.310	M. Ng. van Cong, Xuân thoi tây, Giadinb, phiếu 1000p	1000.
17.240	Mn e Ng. thi Nhan, ở Bình Thanh, Centre, » 400p	400.
22.784	Mme Luong thi Sang, ở An hoi, — » 400p	400.
24.757	M. Ng. huu Kha, 36 Route de Sinh từ, Hanoi, » 400p	400.
33.177	M. Ruqot, Tổng-sự tại kho nhà giấy thép Hanoi, phiếu 1000p	1000.
52.247	M. Phan van Vi, Huong toán, ở Tân thanh Vinblong, phiếu 400p	400.

Phiếu này chưa phát hành.

ANCIEN TARIF		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần		
Những số đã quay ở bảng xe ra : 431—20247.		
434	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon, vì không góp tiền họ nữa.	
50.247	Mn e Hoang thi Hong, buôn bán, 291 phố Tiên-an Bacnab, phiếu 200p	1000.

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
Những số đã quay ở bảng xe ra : 2040-2550-1882-2445-1875-2755-846-2341-1943-019-1044-1045-1277-1366-2314-777-1833-1956-2643.		
5.550/A	M. Phong van Lich, chủ sự Bưu-điện ở Bỉnhgia par Bongmo, phiếu 500p	500.
34.045	M. Kim, Sophie en retraite, phố nhà Trương Kom-pongcham, phiếu PU 200p	278\$
56.643	Phiếu này không phát hành.	

Lần mở thứ ba : Khởi phát đóng tiền tháng		SỐ TIỀN HOÀN LẠI
Những người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai.		
* Những số đã quay ở bảng xe ra : 1345-420-2307-1417-2967-187-2454-947-2414-2175-758-2959-1664-1730-635-2840-1921-1933-013.		
10.417	M. Louis Grandin, Kiểm sát ở sở Thương-chính Hanoi, phiếu 500p	500p
26.414	M. Kan-son, làm quan về tri sĩ, Pursat, phiếu 200p	200p
37.664	M. Trinh đình Thao, trạng sư ở Saigon, » 200p	200p

Khi trúng số thì chủ về có việc giao lại cái về tiết-kiệm và lãnh tiền ngay đủ số bạc nguyên hiện.
Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 Juin 1938, hồi 9 giờ sáng tại sở Tổng-cục ở số 32 phố Tráng-tiên (rue Paul-Bert), Hanoi.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to lớn ?
Cả hai nên mua ngay thứ **“ TITRE A ”** của bản hội từ lúc mới mua về **VỀ TIẾT-KIỆM MỚI** được lãnh 50% về tiền lợi
Người chủ về gây vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mình trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cùng làm đến hết hạn về.

Người số tiền vốn đã cam đoan	Vì dụ : góp mỗi (một số vốn có thể đem	SỐ TIỀN HOÀN LẠI
chủ về còn được hưởng thứ tư tiền lợi càng ngày càng tăng lên	tháng 30\$ để gây (ít nhất là	12.000\$
	20.	8.000
	10.	4.000
	5.	2.000
	2.50	1.000
	1.	400

Hơn 58 TRIỆU đồng bạc số tiền vốn của các người vào Hội ở xứ Đông-Dương

Sâm nhung bách bổ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nấu dùng nó dẫn ngay đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra được nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền bỉ hơn hẳn. Đại tiện thuận, nước tiểu trong, khối đờm loãng, bốc hơi. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đờm cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự, không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, bạch trì, nhiệt tinh, mộng tinh, cương cứng khó, đần độn dùng được huyết tối, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa hoặc ra khí hư (dịch trắng) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa tai khê thối. Các cụ già đau lưng, đau mỏi mỗi một, kém ăn, kém ngủ, hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờm cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sởi, bỏ đi tiểu thục. Nói tóm lại, tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bổ Hồng-Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sấp vàng, các bà dùng thử bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào sau 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, nhất chiến với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thân Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cẩu-thần, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương-sự yếu « bất lực », « liệt dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người về tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này ở hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chữa cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p25 sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị: bổ thân, kiên tinh, sinh khí, chữa liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không chôn lấp chất thuốc phiện nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đã không phải hút nữa, vào đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p00, nghiện nặng hết 5p00, 3p00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phòng tinh Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lãng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lâu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không có mủ hay kinh n ền uống thuốc lâu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p60, cũng khỏi rất nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi rất nọc một cách êm đềm không hại sinh dục — mỗi hộp giá 0p60 — nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm — Hanoi (Route de Huê)

Nem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn toàn, cao đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn, đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-khê bày Hội chợ Hạ-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tờ lời khuyến-khích, và được in ở trong « Hội tinh vàng ». Có hiệu 2 cuốn sách thuốc « Gia đình y dược » và « Hoa nguyệt cảm nang ».

VIỆC CHIM SƯ Ở THANH-HÓA . . .

là một chứng cơ can hệ... về tài đoán về gia sự của

M^{tre} Khanhson

Mấy câu trích ở trong bức thư của M. Lê-huy-Hoạt, chồng cô Kim-Nhung, viết cho M^{tre} Khanhson ngày 28 Février 1938 :

Tôi xin nhắc lại về phần tình duyên, con cái, ngài đoán đúng quá, hiện giờ tôi đang gặp cảnh gia biến; tôi xin thú thực riêng cùng ngài « tôi lấy phải người vợ không ra gì, làm nhiều điều cần rở » tôi đã tha thứ cho nhiều lần mà vẫn chứng nào tặc ấy không chữa, nay lại tư thông với một vị sư ở chùa trong thành phố tỉnh tôi, lại lừa cả người em gái tôi mà dẫn đi theo nữa. (nay mai sẽ có báo đăng, chắc ngài coi sẽ rõ)

AI muốn coi bói khoa học, gửi chữ ký, tên, tuổi kèm theo ngân phiếu 7 hào cho

M^{tre} Khanhson — 36, Jambert, Hanoi

*muốn được mạnh khỏe, không
gì hơn là dùng rượu Cognac*

MARTELL



Đại lý độc quyền

L. Rondon et C^o L^{td}

81, Bd Đổng-khánh HANOI

*Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và PHONG TÌNH*

là

SỮU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN số I

*Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh
phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai,
Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v. v... chẳng luận
lâu, mau, dầu cho độc nhập cốt đi nữa
thuộc SỮU ĐỘC BẢ ỨNG HOÀN cũng tống lòi
gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi cần trừ càng
không hại sanh dục, không hành bệnh như.*

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1.50

Nhà thuốc

ÔNG - TIEN

11, Rue de la Soie, Hanoi